

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

(Công văn số 9014 ngày 29/12/2021 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước)



### **CÔNG TY CỔ PHẦN PETRO TIMES**

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Doanh nghiệp số: 0201651354 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/07/2021)

Địa chỉ: Số 54 phố Tiền Phong, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Số điện thoại: 0225 3625882 Fax: 0225 3625882

Email: [Info.petrotimes@gmail.com](mailto:Info.petrotimes@gmail.com)

Website: <https://petrotimesgroup.com>

Vốn điều lệ đã góp: 80.000.000.000 đồng (*Tám mươi tỷ đồng chẵn*)

#### **Phụ trách Công bố thông tin**

Họ và tên: Phạm Thị Ly  
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc  
Số điện thoại: 022 5362 5882

## MỤC LỤC

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....</b>	<b>5</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty .....	5
1.1. Tên, địa chỉ của Công ty đại chúng .....	5
1.2. Ngành nghề kinh doanh chính .....	5
1.3. Giới thiệu Chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
1.4. Lịch sử hình thành và phát triển .....	7
1.5. Quá trình tăng vốn từ thời điểm thành lập.....	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	12
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	13
3.1. Sơ đồ bộ máy quản lý .....	13
3.2. Diễn giải sơ đồ.....	13
4. Cơ cấu cổ đông .....	19
4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 21/02/2022 .....	19
4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty.....	20
4.3. Danh sách cổ đông sáng lập .....	21
5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	22
5.1. Công ty mẹ.....	22
5.2. Công ty con.....	22
5.3. Danh sách Công ty liên kết.....	23
6. Hoạt động kinh doanh.....	23
6.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm chính của Công ty .....	23
6.2. Cơ cấu doanh thu thuần, lợi nhuận gộp .....	24
6.3. Nguồn cung cấp đầu vào .....	26
6.4. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh .....	27
6.5. Trình độ Công nghệ .....	27
6.6. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới .....	28
6.7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm .....	28
6.8. Hoạt động Marketing.....	28
6.9. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền .....	29
6.10. Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện .....	29
7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm gần nhất .....	31
7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:.....	31
7.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo .....	32
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	33
8.1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	33
8.2. Triển vọng phát triển của ngành .....	33
8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới .....	33
9. Chính sách đối với người lao động.....	35
9.1. Cơ cấu lao động của Công ty.....	35
9.2. Chế độ làm việc .....	35
9.3. Chính sách tuyển dụng .....	36
9.4. Chính sách đào tạo.....	36

9.5. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi .....	36
10. Chính sách cổ tức.....	<b>37</b>
11. Tình hình hoạt động tài chính năm gần nhất .....	<b>37</b>
11.1. Trích khấu hao tài sản cố định.....	37
11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn .....	38
11.3. Các khoản phải nộp theo luật định .....	38
11.4. Trích lập các Quỹ theo luật định .....	38
11.5. Tổng dư nợ vay.....	38
11.6. Hàng tồn kho .....	44
11.7. Tình hình công nợ hiện nay .....	44
11.8. Đầu tư tài chính .....	46
11.9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	47
12. Tài sản của Công ty .....	<b>49</b>
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	<b>50</b>
13.1. <i>Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty năm 2022</i> .....	50
13.2. <i>Căn cứ thực hiện kế hoạch</i> .....	50
13.3. <i>Biện pháp để thực hiện kế hoạch:</i> .....	51
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng .....	<b>51</b>
15. Chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh .....	<b>51</b>
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	<b>52</b>
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>52</b>
1. Cơ cấu Hội đồng quản trị.....	<b>52</b>
2. Ban kiểm soát .....	<b>59</b>
3. Ban Giám đốc .....	<b>62</b>
4. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.....	<b>63</b>
5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	<b>64</b>
6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ .....	<b>64</b>
7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định.....	<b>72</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>74</b>

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

---

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BGD	:	Ban Giám đốc Công ty cổ phần PETRO TIMES
BKS	:	Ban Kiểm soát Công ty cổ phần PETRO TIMES
CBCNV	:	Cán bộ Công nhân viên Công ty cổ phần PETRO TIMES
CTCP	:	Công ty cổ phần
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần PETRO TIMES
DTT	:	Doanh thu thuần
TGD	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần PETRO TIMES
Giấy CNĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐQT	:	Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần PETRO TIMES
HNX	:	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
SLCP	:	Số lượng cổ phiếu
TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
GTGT	:	Thuế Giá trị gia tăng
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

#### 1.1. Tên, địa chỉ của Công ty đại chúng

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN PETRO TIMES
- Trụ sở chính : Số 54 phố Tiền Phong, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại : 0225 3625882 Fax: 0225 3625882
- Website : <https://petrotimesgroup.com/>
- Email : [Info.petrotimes@gmail.com](mailto:Info.petrotimes@gmail.com)
- Biểu tượng của Công ty:



- Giấy chứng nhận ĐKKD : Số **0201651354** do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/07/2021
- Người đại diện pháp luật : Ông **Phạm Văn Kỳ** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Vốn điều lệ đăng ký : 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng chẵn)
- Vốn điều lệ thực góp : 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng chẵn)
- Ngày được UBCKNN xác : 29/12/2021  
nhận hoàn tất đăng ký  
công ty đại chúng

#### 1.2. Ngành nghề kinh doanh chính

Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0201651354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/07/2021, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Ngành nghề	Mã số
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí đốt, ga và các sản phẩm liên quan; Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn bôi trơn, khí hóa lỏng LPG	4661 (Chính)
2	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

STT	Ngành nghề	Mã số
	Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, LPG chai, ga, thanh nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn dây cáp, dây buộc, tấm lưới thép; Bán buôn khí CO2, O2, Nitơ, axetylen, argon; Bán buôn hoá chất công nghiệp, container, silicon, keo dán, chổi than, dụng cụ vệ sinh công nghiệp, que hàn, dây hàn, đá cắt, đá mài, vòng bi, bạc đạn, gói đỡ; Bán buôn hoá chất thông thường, hoá chất trong lĩnh vực chế biến sản phẩm dầu	4669
4	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa container; Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng nhựa	3319
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải xăng dầu và hàng hóa bằng xà lan, bằng tàu	5022
7	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng kim loại	3311
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng xe tải, xe container; xe đầu kéo, xe rơ moóc và bán rơ moóc, xe bồn, xe téc; Vận chuyển xăng dầu bằng xe bồn, xe téc	4933
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải xăng dầu và hàng hóa bằng xà lan, bằng tàu	5012
10	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng bê tông; Xây dựng hệ thống bồn chứa dầu, bến cảng, công trình thể thao ngoài trời	4299

### 1.3. Giới thiệu Chứng khoán đăng ký giao dịch

- **Loại chứng khoán:** Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Mã chứng khoán:** PPT
- **Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch:** 8.000.000 cổ phiếu
- **Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và của tổ chức ĐKGD:** 0 cổ phiếu
- **Giới hạn về tỷ lệ sở hữu đối với người nước ngoài:** 0%

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

Hiện tại, Điều lệ Công ty cổ phần PETRO TIMES không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài sẽ tuân theo quy định tại Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0201651354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/07/2021, Công ty có các ngành nghề kinh doanh sau:

- **Mã 4661:** Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan

*Chi tiết: bán buôn xăng, dầu, than đá, than cốc, than điện cực và các nhiên liệu rắn khác.*

Theo WTO, AFAS, FTAs, VKFTA: không được thực hiện quyền phân phối đối với: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã được ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm (không bao gồm các sản phẩm bổ dưỡng phi dược phẩm dưới dạng viên nén, viên con nhộng hoặc bột), thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.

- **Mã 4730:** Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh

*Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, LPG chai, ga, thanh nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh.*

Theo WTO, AFAS, FTAs, VKFTA: không được thực hiện quyền phân phối đối với: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã được ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm (không bao gồm các sản phẩm bổ dưỡng phi dược phẩm dưới dạng viên nén, viên con nhộng hoặc bột), thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.

Theo công văn số: 383/UBCK-PTTT ngày 20/01/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã nhận được hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty ở mức 0% đầy đủ, hợp lệ theo quy định. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của công ty là **0%**.

Tại thời điểm hiện tại, Công ty không có cổ đông nước ngoài.

### 1.4. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Petro Times tiền thân là Công ty cổ phần Thương mại vật tư Dầu khí Hải Phòng được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở KHĐT Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu số: 0201651354 ngày 13 tháng 10 năm 2015 với số vốn điều lệ ban đầu là 4,5 tỷ đồng và hoạt động chính trong lĩnh vực cung ứng các sản phẩm dầu khí. Sau quá trình phát triển, Công ty đã tiến hành tăng vốn lên 15 tỷ đồng năm 2018 với định hướng tập trung mũi nhọn vào phân phối xăng dầu, vận tải xăng dầu và đầu tư các cây xăng bán lẻ.

Sau hơn 5 năm hình thành và phát triển, Công ty đã được Bộ Công thương cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu vào ngày 10 tháng 12 năm 2020. Với đặc thù ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực xăng dầu thì đây là dấu mốc rất quan trọng

## THÔNG TIN TÓM TẮT

của Công ty, mở ra nhiều cơ hội phát triển mạnh mẽ cho Công ty sau này.

Với phương châm “**Nhanh – Đúng – Đủ**”, Petro Times lấy tiêu chí giao hàng nhanh chóng, đúng về chất lượng và pháp lý, đủ về số lượng theo tiêu chuẩn. Do đó, Công ty đã đem lại sự hài lòng đối với khách hàng, tạo dựng được sự uy tín trên thị trường và có một hệ thống khách hàng thân thiết, gắn bó lâu dài với công ty.

Qua quá trình thành lập và phát triển, Công ty luôn chú trọng vào đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự, công nhân viên. Ban lãnh đạo Công ty, các thành viên HĐQT đều là những thành viên có năng lực chuyên môn cao và có tầm nhìn chiến lược dài hạn. Với chiến lược tập trung vào con người, Công ty luôn cố gắng chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và công bằng. Đây chính là giá trị cốt lõi để Công ty phát triển như ngày hôm nay, giúp Công ty luôn giữ được vị thế, hình ảnh trong mắt khách hàng và đối tác.

Năm 2021, với mục tiêu phát huy tối đa những lợi thế về điều kiện kinh doanh và tận dụng được mạng lưới khách hàng uy tín, Công ty đã tiến hành tăng vốn từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, xây dựng công ty theo mô hình công ty đại chúng.

Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được chấp thuận là Công ty đại chúng vào ngày 29/12/2021.

Ngày 10/03/2022, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 15/2022/GCNCP-VSD của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, số lượng chứng khoán đăng ký là: 8.000.000 cổ phiếu.

### 1.5. Quá trình tăng vốn từ thời điểm thành lập

Ngày 13/10/2015, Công ty cổ phần Petro Times (tiền thân là CTCP Thương mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng) được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 4,5 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 02 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 80 tỷ đồng). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

**Bảng 1: Báo cáo các đợt tăng vốn của Công ty**

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Tỷ lệ phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
-----	------------------------------------	---------------------------------	-------------------------------------	-----------------	---------------------	---------------



<b>Lần 1 (Năm 2018)</b>	25/06/2008	10,5	15	3:7	Cổ đông hiện hữu	<p>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 số: 01/2018/PPT/NQ-ĐHĐCD ngày 25/03/2018 thông qua phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ 4,5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng.</p> <p>- Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 01/2018/PPT/NQ-HĐQT ngày 05/04/2018 về thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 4,5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP - MSDN 0201651354, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27 tháng 06 năm 2018 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.</p>
<b>Lần 2 (Năm 2021)</b>	28/06/2021	65	80	3:13	Cổ đông hiện hữu	<p>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số: 01/2021/PPT/NQ-ĐHĐCD ngày 20/01/2021 thông qua phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.</p> <p>- Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 01/2021/PPT/NQ-HĐQT ngày 25/01/2021 thông qua thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP - MSDN</p>

					0201651354, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23 tháng 02 năm 2021 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.
--	--	--	--	--	---

(Nguồn: Công ty cổ phần PETRO TIMES)

➤ **Lần 1: Phát hành tăng vốn từ 4.500.000.000 đồng lên 15.000.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 số: 01/2018/PPT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/03/2018 thông qua phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ 4,5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng;

+ Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 01/2018/PPT/NQ-HĐQT ngày 05/04/2018 về thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 4,5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP - MSDN 0201651354, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27 tháng 06 năm 2018 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 4.500.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 15.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Ngày bắt đầu góp vốn: 09/04/2018
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 25/06/2018
- Tỷ lệ phát hành: 3:7
- Số lượng phát hành: 1.050.000 cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành: 10.500.000.000 đồng
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Tổng giá trị nguồn vốn thực tế thu được: 10.500.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông thực tế tham gia đợt phát hành: 03 cổ đông
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động.

➤ **Lần 2: Phát hành tăng vốn từ 15.000.000.000 đồng lên 80.000.000.000 đồng**

Ngày 10/12/2020, CTCP Petro Times được Bộ Công Thương cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu, giúp công ty mở ra cơ hội kinh doanh lớn trong lĩnh vực xăng dầu. Nhằm bổ sung nguồn vốn kinh doanh, ngay sau khi được cấp chứng nhận, tại Nghị

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

quyết ĐHCĐ bất thường năm 2021 ngày 20/01/2021, Công ty đã quyết định tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu để tận dụng những lợi thế của Công ty. Mục đích sử dụng vốn thu được theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm bổ sung vốn lưu động. Trong quá trình sử dụng vốn thu được, Công ty đã dùng tiền chủ yếu để thanh toán tiền mua xăng dầu cho các nhà cung cấp và trả nợ các khoản vay ngân hàng đến hạn.

- **Cơ sở pháp lý:**

- + Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số: 01/2021/PPT/NQ-ĐHCĐ ngày 20/01/2021 thông qua phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng;

- + Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 01/2021/PPT/NQ-HĐQT ngày 25/01/2021 thông qua thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu;

- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP - MSDN 0201651354, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23 tháng 02 năm 2021 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.

- **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 15.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 80.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Ngày bắt đầu góp vốn: 27/01/2021
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 28/06/2021
- Tỷ lệ phát hành: 3:13
- Số lượng phát hành: 6.500.000 cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành: 65.000.000.000 đồng
- Hình thức góp vốn: Bằng tiền
- Tổng giá trị nguồn vốn thực tế được thu về từ đợt phát hành: 67.298.743.630 đồng
- Tổng giá trị nguồn vốn trả lại cổ đông do góp thừa: 2.298.743.630 đồng
- Số lượng cổ đông tham gia đợt phát hành: 03 cổ đông
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động.

**Lưu ý:** Trong quá trình tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 4 ngày 23/02/2021 trước khi hoàn thành việc góp vốn (đến ngày 28/06/2021 các cổ đông mới hoàn thành việc góp vốn), do đó Công ty đã vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 123 Luật Doanh Nghiệp 2020. Ngày 20/07/2021, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng đã có quyết định xử phạt hành chính số: 117/QĐ-XPVPHC đối

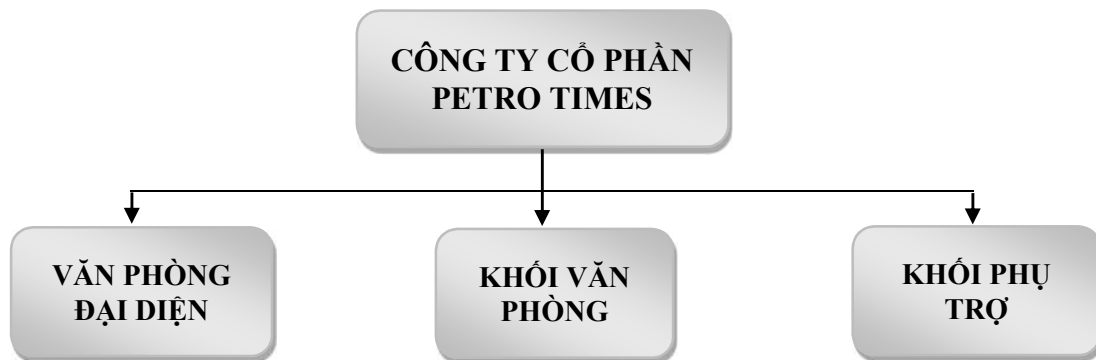
## THÔNG TIN TÓM TẮT

với hành vi vi phạm nêu trên của Công ty, Công ty đã khắc phục và thực hiện đầy đủ việc nộp phạt với cơ quan quản lý.

### 1.6 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

- Ngày đáp ứng là công ty đại chúng: 20/8/2021
- Cơ cấu cổ đông tại ngày công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng bao gồm:
  - Tổng số cổ đông: 106 cổ đông
  - Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 103
  - Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn là 5.600.000 cổ phần tương ứng với tỷ lệ 70% vốn điều lệ Công ty.

## 2. Cơ cấu tổ chức Công ty



### ▪ Công ty cổ phần PETRO TIMES

Đăng ký doanh nghiệp số 0201651354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/07/2021.

Địa chỉ: Số 54 phố Tiền Phong, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.

### ▪ Văn phòng đại diện - Công ty cổ phần Petro Times

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Thành Đạt, số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

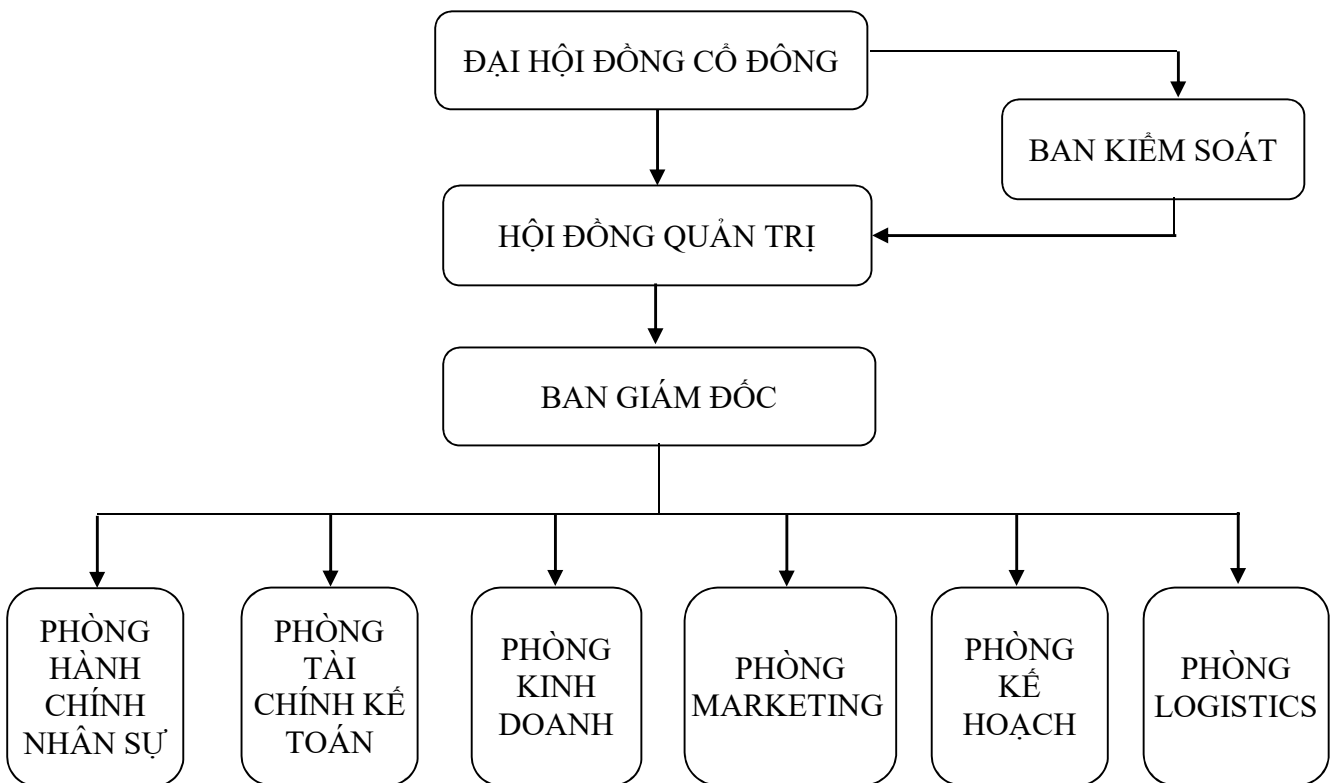
- **Khối văn phòng:** Phụ trách các công việc hành chính nhân sự, tài chính kế toán và công việc phát triển kinh doanh của Công ty
- **Khối phụ trợ:** Phụ trách các công việc hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh như: đội xe vận tải, quản lý kho bãi,... Khối phụ trợ có vai trò quan trọng giúp Công ty có thể vận hành chuyên nghiệp và tối ưu, nâng cao năng suất hoạt động của Công ty.

### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

#### 3.1. Sơ đồ bộ máy quản lý

Hiện tại, Công ty cổ phần PETRO TIMES đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty như sau:

**Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty**



#### 3.2. Diễn giải sơ đồ

##### 3.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35%

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

trở lên giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;
- Quyết định số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

### 3.2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.
- Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

○ Ông Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT
○ Ông Nguyễn Văn Triu	Thành viên HĐQT
○ Bà Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT
○ Ông Hồ Văn Kiểm	Thành viên HĐQT

○ Ông Nguyễn Văn Ngọc

Thành viên HĐQT độc lập

### 3.2.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những Công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các Báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ;
- Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- |                         |            |
|-------------------------|------------|
| ○ Bà Cao Thị Phương     | Trưởng ban |
| ○ Bà Hồ Thị Hương       | Thành viên |
| ○ Bà Lương Thị Kim Liên | Thành viên |

### 3.2.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật;
- Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

○ Ông Nguyễn Văn Song	Tổng Giám đốc
○ Ông Nguyễn Văn Triu	Phó Tổng Giám đốc
○ Bà Phạm Thị Ly	Phó Tổng Giám đốc

### 3.2.5. Các phòng ban khác:

- **Phòng Tài chính - Kế toán**

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tham mưu cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của Công ty hiệu quả nhất;
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty;
- Chịu trách nhiệm về số liệu Báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cơ quan liên quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình BGD, HĐQT phê duyệt;
- Tham mưu cho Ban Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ kế toán qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức kinh doanh theo yêu cầu của Công ty;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả kinh doanh của Công ty;
- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có);
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và Báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ quy định;
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp, ... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp;



## **THÔNG TIN TÓM TẮT**

---

- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan;
- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty;
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của Công ty.

- **Phòng Hành chính - Nhân sự**

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, BGD để quản lý, điều hành Công ty trong lĩnh vực nhân sự. Phòng nhân sự có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT, BGD xây dựng chiến lược phát triển nhân sự đáp ứng chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức bộ máy điều hành của Công ty;
- Xây dựng chính sách nhân sự và chế độ đãi ngộ hợp lý trong nội bộ Công ty. Chủ động đề xuất, trực tiếp xây dựng các quy định, quy chế nội bộ liên quan đến công tác hành chính và nhân sự của Công ty;
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng ban thành viên; Điều phối, đánh giá công việc, giám sát hiệu quả sử dụng nhân lực của các phòng ban thành viên;
- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kỷ luật lao động, các quy chế quản lý nội bộ. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với CBCNV;
- Chịu trách nhiệm truyền thông nội bộ các vấn đề liên quan đến nhân sự để phát triển văn hóa doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự, công tác đào tạo nhân viên, cách thức tuyển dụng nhân sự, ...;

- **Phòng Kinh doanh**

Đây là bộ phận hết sức quan trọng, đóng vai trò chủ chốt trong Công ty, giúp việc cho HĐQT, BGD ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh, nhiệm vụ cụ thể:

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động phân phối sản phẩm, dịch vụ của Công ty hiệu quả và nhanh chóng nhất;
- Đảm bảo đầu vào và đầu ra của Công ty, duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng hiện có, đồng thời tiếp cận và nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường cũng như thu hút khách hàng mới;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, tính giá và lập hợp đồng với khách hàng;

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng ban, đơn vị; đảm bảo giao hàng đúng thời hạn theo đơn hàng đã cam kết với khách hàng và kịp thời đề xuất những phương án kinh doanh hiệu quả nhất;
- Đề xuất các chiến lược marketing cũng như các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh theo từng giai đoạn cụ thể;
- Lập và phân bổ kế hoạch kinh doanh hàng năm cho Công ty, hàng quý và hàng tháng cho các đơn vị;
- Chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Công ty về các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ đã được giao.

- **Phòng Marketing**

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban Giám đốc ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực Marketing, chuẩn bị kế hoạch Marketing, xây dựng thương hiệu và kết nối các kênh truyền thông khác nhau bao gồm trang web, các phương tiện truyền thông digital, các kênh truyền thông truyền thống và các kênh khác... Phòng marketing thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Định vị, xây dựng duy trì, phát triển các hoạt động Marketing, quảng bá thương hiệu, quản lý nhất quán thông điệp của Công ty trong các chiến dịch marketing, quảng cáo, truyền thông, ... trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động quan hệ công chúng, đối ngoại và đối nội.
- Thực hiện thiết kế, quản lý hình ảnh của Công ty, của các sản phẩm dịch vụ, các hình thức thể hiện logo thương hiệu thống nhất tại các trụ sở địa điểm làm việc và kinh doanh của Công ty.
- Triển khai thực hiện các kế hoạch, hoạt động quảng cáo, tiếp thị cho các sản phẩm, dịch vụ của phòng kinh doanh.
- Xây dựng kế hoạch, quản lý chi phí hoạt động marketing theo từng thời kỳ, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Phối hợp, hỗ trợ các phòng ban khác trong Công ty để thực hiện các Công việc liên quan đến chiến dịch marketing. Phối hợp với các bộ phận khác để đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng cũng như đảm bảo thực hiện đúng quy định của Pháp luật và của Công ty.

- **Phòng Kế hoạch**

Là phòng có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc lập các kế hoạch sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Phân tích, tổng hợp và lập kế hoạch hoạt động của Công ty phù hợp với định hướng và chủ trương của Ban lãnh đạo theo từng giai đoạn.

## **THÔNG TIN TÓM TẮT**

---

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá các dự án đầu tư của Công ty để có những kiến nghị kịp thời với Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo mục tiêu tối ưu hóa hoạt động của công ty.
- Lập kế hoạch triển khai các dự án mới, nghiên cứu tính khả thi và tính toán hiệu quả của dự án, xây dựng các phương án tài chính kiến nghị Ban lãnh đạo đánh giá và triển khai.
- Giám sát tiến độ thực hiện các kế hoạch và khối lượng công việc của các bộ phận, phòng ban; định kỳ lập các báo cáo và thống kê tổng hợp về tình hình hoạt động của Công ty;
- Thường xuyên kiểm tra chất lượng công việc, kịp thời phát hiện các sai sót và yêu cầu bộ phận có liên quan khắc phục;
- Nghiệm thu và đánh giá kết quả các dự án, các sản phẩm dịch vụ của Công ty, lưu trữ thông tin dự án và lưu trữ những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện;
- Thực hiện các công việc khác do Ban lãnh đạo Công ty giao phó.

- **Phòng Logistics**

Là phòng có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực:

- Điều phối và sắp xếp các phương tiện vận tải phù hợp với lịch giao hàng, đảm bảo giao hàng đúng kế hoạch.
- Quản lý tất cả các lái xe và nhân viên vận tải; Quản lý nhiên liệu và các chi phí liên quan đến vấn đề bảo dưỡng phương tiện vận tải; Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quá trình vận tải.
- Phối hợp với bộ phận kinh doanh để lên kế hoạch và cập nhật lịch giao hàng.
- Duy trì các hoạt động Logistics, làm báo cáo và hỗ trợ các thủ tục nhập xuất hàng hóa.
- Theo dõi tình trạng lưu kho, lưu bãi của hàng hóa và quá trình vận chuyển hàng tới kho chứa.
- Đảm bảo việc nhận và chuyển hàng đúng số lượng, chất lượng và thời gian.
- Lên các chiến lược tối ưu và phát triển các quy trình Logistics hiện tại, bên cạnh đó kiểm soát các chi phí hoạt động Logistics.

## **4. Cơ cấu cổ đông**

### **4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 21/02/2022**

***Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 21/02/2022***

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VND)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>307</b>	<b>8.000.000</b>	<b>80.000.000.000</b>	<b>100</b>
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	0	0	0	0
1.3	Cá nhân	307	8.000.000	80.000.000.000	100
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2.1	Tổ chức	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
<b>3.</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>307</b>	<b>8.000.000</b>	<b>80.000.000.000</b>	<b>100</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông lớn	03	2.400.000	24.000.000.000	30
2	Cổ đông khác	304	5.600.000	56.000.000.000	70
3	Cổ phiếu quỹ		0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>307</b>	<b>8.000.000</b>	<b>80.000.000.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần PETRO TIMES chốt ngày 21/02/2022)

**4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5%  
vốn cổ phần của Công ty tại ngày 21/02/2022**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Văn Kỳ	Thôn Nêu, xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	031086001288	1.440.000	18
2	Phạm Thị Ly	8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	031192008089	480.000	6

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
3	Nguyễn Văn Triu	Số nhà 295 Đường số 03, Khu Nhà ở Him Lam Hùng Vương, Phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	151748692	480.000	6
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.400.000</b>	<b>30</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần PETRO TIMES chốt ngày 21/02/2022)

**4.3. Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty cổ phần PETRO TIMES tiền thân là CTCP Thương mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng được thành lập vào ngày 13/10/2015 với các cổ đông sáng lập như sau:

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Cảnh	Thôn Lật Dương, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	031359153	67.500	15
2	Phạm Văn Kỳ	Thôn Nêu, xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	031086001288	355.500	79
3	Hà Thị Kim Oanh	Số 10, Nguyễn Văn Hới, phường Cát Bi, quận Hải An, TP Hải Phòng	031627604	27.000	6
<b>Tổng cộng</b>				<b>450.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần PETRO TIMES chốt ngày 21/02/2022)

- Căn cứ Khoản 3, điều 119 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông sáng lập khác, và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải cổ đông sáng lập nếu được chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó”.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 số 02/2016/PPT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2016 về việc chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập, đã thống nhất thông qua việc chuyển nhượng cổ phiếu như sau:

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Cổ đông chuyển nhượng	Số lượng CP trước chuyển nhượng	Cổ đông nhận chuyển nhượng	Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng
1	Nguyễn Văn Cảnh	67.500	Phạm Thị Ly	67.500
2	Hà Thị Kim Oanh	27.000	Nguyễn Văn Triu	27.000

- Theo quy định khoản 3, Điều 120, Luật Doanh Nghiệp 2020 tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng. Danh sách cổ đông sáng lập và số cổ phần nắm giữ hiện tại như sau:

**Bảng 4: Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm ngày 21/02/2022**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Cảnh	Thôn Lật Dương, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	031359153	0	0
2	Phạm Văn Kỳ	Thôn Nâu, xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	031086001288	1.440.000	18
3	Hà Thị Kim Oanh	Số 10, Nguyễn Văn Hới, phường Cát Bi, quận Hải An, TP Hải Phòng	031627604	0	0
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.440.000</b>	<b>18</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần PETRO TIMES)

**5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.**

**5.1. Công ty mẹ**

Công ty không có Công ty mẹ.

**5.2. Công ty con**

Công ty không có Công ty con.

### **5.3. Danh sách Công ty liên kết**

Công ty không có Công ty liên kết.

## **6. Hoạt động kinh doanh**

### **6.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm chính của Công ty**

Được thành lập từ năm 2015, hiện tại Công ty cổ phần PETRO TIMES chủ yếu hoạt động trong những lĩnh vực sau:

- Cung ứng, phân phối các sản phẩm xăng dầu: Dầu (FO; DO 0,05S), Xăng A95, E5,..
- Dịch vụ vận tải xăng dầu đường bộ và đường thủy;
- Kinh doanh dịch vụ kho bãi, dịch vụ tư vấn lắp đặt kho xăng dầu;

Ngày 10/12/2020 Công ty được Bộ Công thương cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu số 372-TNPP/QĐ-BCT có thời hạn đến ngày 10/12/2025. Đây là một trong những giấy phép rất quan trọng để Công ty phát triển trong lĩnh vực xăng dầu – thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện.



*Hình ảnh hoạt động kinh doanh phân phối xăng dầu của CTCP PETRO TIMES*

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty đã và đang từng bước khẳng định thương hiệu và uy tín của mình trong ngành phân phối xăng dầu. Công ty đã xây dựng được một hệ thống các đối tác, khách hàng lớn mạnh và tin tưởng đồng hành lâu dài cùng Petro Times.



*Hình ảnh một số phương tiện vận tải của Công ty cổ phần PETRO TIMES*

Ngoài hoạt động chính về phân phối xăng dầu, Công ty hiện đang định hướng đầu tư vào các cây xăng bán lẻ, các trạm dừng nghỉ. Thêm vào đó với kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải xăng dầu, công ty cũng sẽ phát triển các dịch vụ kho bãi trong thời gian tới.

## 6.2. Cơ cấu doanh thu thuần, lợi nhuận gộp

Với thế mạnh kinh doanh trong ngành kinh doanh và cung ứng dầu khí, hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được kết quả như sau:

**Bảng 5: Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Chênh lệch (+/-) năm 2021 so với năm 2020	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng	496.636.261.744	100	1.432.363.924.401	100	935.727.662.657	188,4
	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>496.636.261.744</b>	<b>100</b>	<b>1.432.363.924.401</b>	<b>100</b>	<b>935.727.662.657</b>	<b>188,4</b>

*(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)*

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty hoàn toàn đến từ hoạt động bán hàng hóa xăng dầu của Công ty. Doanh thu năm 2020 đạt hơn 496 tỷ đồng; năm 2021 đạt hơn 1.432 tỷ đồng, tăng 935,7 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 188,4% so với năm 2020. Nguyên



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

nhân tăng trưởng: Năm 2021 với việc tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng đã giúp Công ty có thêm nguồn vốn để đảm bảo việc mua và duy trì được một lượng hàng hóa ổn định để cung cấp cho khách hàng. Mặt khác, Công ty được Bộ Công Thương cấp phép là thương nhân phân phối xăng dầu đã giúp nâng cao uy tín, hình ảnh của Công ty. Công ty luôn duy trì được một lượng lớn tập khách hàng với danh mục gần 700 khách hàng, trong đó có các khách hàng lớn thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như: Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu (CN thành phố Hải Phòng- công ty CP xăng dầu Hưng Yên, Công ty CP xuất nhập khẩu xăng dầu Hoàng Anh); Lĩnh vực sản xuất thép (Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất); Lĩnh vực vận tải – logistics (Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Linh Hương)... Đây là các khách hàng lâu năm và uy tín, hàng năm đều có nhu cầu lớn về mua xăng dầu của Công ty. Đặc biệt, năm 2021 khi giá xăng biến động liên tục và nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao do ảnh hưởng của dịch covid-19 đã khiến nhu cầu dự trữ xăng dầu của các đơn vị nói trên tăng cao, từ đó giúp doanh thu năm 2021 của Công ty tăng trưởng đột biến so với năm 2020. Việc tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu của Công ty qua các năm cho thấy sự hiệu quả trong công tác quản lý, chiến lược kinh doanh, tầm nhìn chiến lược của Ban Lãnh đạo và sự tận tâm, chuyên môn của cán bộ công nhân viên của Công ty.

**Bảng 6: Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Chênh lệch (+/-) năm 2021 so với năm 2020	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Lợi nhuận gộp từ bán hàng hóa	9.776.851.725	100	15.933.017.945	100	6.156.166.220	63%
	<b>Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>9.776.851.725</b>	<b>100</b>	<b>15.933.017.945</b>	<b>100</b>	<b>6.156.166.220</b>	<b>63%</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2021 đạt 15,93 tỷ đồng, tăng 6,16 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 63% so với năm 2020. Việc tăng trưởng của Lợi nhuận gộp đến từ tăng trưởng đột biến của Doanh thu bán hàng hóa và Công ty đang đảm bảo được nguồn hàng hóa đầu vào ổn định về giá cả, từ đó giúp biên lợi nhuận gộp tăng trưởng so với năm 2020.

**THÔNG TIN TÓM TẮT**
**6.3. Nguồn cung cấp đầu vào**

Công ty cổ phần PETRO TIMES hoạt động chính trong ngành cung ứng xăng dầu và vật tư ngành dầu khí, sản phẩm đầu vào chính của Công ty là các loại xăng, dầu như: Xăng A95, xăng E5, dầu Diesel 0.05S.

***Sự ổn định của nguồn cung cấp:***

Nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào cho Công ty đều là các đơn vị có uy tín, có thời gian hoạt động lâu dài trong ngành dầu khí và đã hợp tác với Công ty kể từ những ngày đầu thành lập, do đó các sản phẩm đầu vào của Công ty không những đảm bảo về chất lượng sản phẩm mà còn cạnh tranh về giá cả. Mặc dù có sự biến động chung mạnh mẽ về giá dầu, tuy nhiên Công ty luôn dự tính lượng hàng tồn kho hợp lý trong từng thời kỳ, do đó vẫn duy trì được nguồn nguyên liệu với mức biến động giá nằm trong ngưỡng cho phép.

**Bảng 7: Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào**

STT	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	Sản phẩm cung cấp
1	Công ty cổ phần Xăng Dầu Dầu Khí PVOIL Hải Phòng	Số 221-223 Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III
2	Công ty cổ phần Xăng Dầu Dầu Khí Nam Định	Số 115C, ngõ Dầu Khí, đường Giải Phóng, P.Trường Thi, TP.Nam Định Tỉnh Nam Định	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III
3	Công ty cổ phần Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình	Số 545 đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, TP.Thái Bình tỉnh Thái Bình	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III
4	Công ty cổ phần Vật Tư - Xăng Dầu Hải Dương	SN 677, Đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III
5	CN Tổng Cty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - Công ty cổ phần tại Hải Phòng	Cảng kho xăng dầu, hơi đốt, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III
6	Công ty cổ phần Tập Đoàn Dương Đông	11A-15 đường Mỹ Giang 1B, khu Mỹ Giang 1, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Dầu Diesel 0.05S
7	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ	383-385 Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Dầu Diesel 0.05S
8	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai	255B Phạm Văn Thuận, P.Tân Mai Biên Hoà Đồng Nai	Dầu Diesel 0.05S
9	Công ty TNHH Vận Tải & TM Xăng Dầu Thiên Phúc	SN 09 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	Sản phẩm cung cấp
10	Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Hoàng Trọng	Lô diện tích 11.900m <sup>2</sup> , thôn Cồ Dũng 1, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Dầu Diesel 0.05S, Xăng E5 Ron 92-II, Xăng A95 -III

(Nguồn: Công ty cổ phần PETRO TIMES)

**6.4. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh**

**Bảng 8: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2020-2021**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	486.859.410.019	98,03	1.416.430.906.456	98,89
2	Chi phí bán hàng	1.781.420.840	0,36	1.709.296.656	0,12
3	Chi phí quản lý DN	3.593.851.034	0,72	4.847.453.156	0,34
4	Chi phí tài chính	2.672.479.146	0,54	7.503.511.829	0,52
<b>Tổng chi phí</b>		<b>494.907.161.039</b>	<b>99,65</b>	<b>1.430.491.168.097</b>	<b>99,87</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

Hiện tại hoạt động chính của Công ty là hoạt động thương mại, do đó đặc thù giá vốn trên doanh thu thuần luôn chiếm tỷ trọng cao nhất. Giá vốn Công ty duy trì trong khoảng 98% - 99% trên doanh thu thuần. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ so với Doanh thu thuần. Chi phí tài chính của Công ty chủ yếu là nguồn chi phí lãi vay từ việc vay nợ ngắn hạn tại các ngân hàng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chi phí giá vốn năm 2021 là 1.416,4 tỷ đồng tăng trưởng 929,6 tỷ đồng so với năm 2020. Mức tăng của giá vốn do doanh thu của Công ty tăng mạnh trong năm 2021; đây cũng là nguyên nhân tổng chi phí năm 2021 của công ty là 1.430,5 tỷ đồng, tăng 935,6 tỷ đồng so với năm 2020.

Nhìn chung tổng chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định qua các năm, chiếm tỷ lệ khoảng 99% trên Doanh thu thuần, cũng đã phản ánh đúng đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động.

**6.5. Trình độ Công nghệ**

Với sự phát triển không ngừng của khoa học - công nghệ, Công ty cổ phần Petro Times

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

luôn chú trọng ứng dụng các công nghệ hiện đại trong quá trình vận hành doanh nghiệp để đạt được hiệu suất làm việc tối đa. Việc sử dụng các ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản trị, áp dụng hệ thống định vị và quản lý phương tiện vận tải đã giúp công ty tối ưu được thời gian và có những điều chỉnh nhanh chóng, kịp thời khi có vấn đề phát sinh.

### 6.6. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Ngoài hoạt động kinh doanh, cung ứng các sản phẩm xăng dầu và vận tải xăng dầu là các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty, Công ty đang nghiên cứu và dự kiến sẽ đầu tư thêm các trạm dừng nghỉ cao tốc và đầu tư kinh doanh kho bãi vận tải trong thời gian tới nhằm tối đa hóa các nguồn lực của công ty. Trong năm 2022, Công ty dự kiến sẽ cung cấp thêm các sản phẩm khí hóa lỏng LPG giúp đa dạng hơn các sản phẩm dầu khí so với hiện nay.

### 6.7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Để đảm bảo việc kinh doanh và mục tiêu phát triển bền vững, việc kiểm tra chất lượng sản phẩm luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu, thông qua việc thực hiện các quy trình kiểm tra:

- Giám sát từ tất cả các khâu: nhập hàng, tồn kho, xuất kho, vận chuyển. Luôn kiểm tra các chứng thư về chất lượng đi kèm, Petro Times đánh giá chất lượng lô hàng trước nhập bằng việc lấy mẫu thử nghiệm khi cần thiết, giám định số lượng và chất lượng lô hàng tại kho, tàu chứa. Trong quá trình kinh doanh, tất cả các nhân viên phải chấp hành theo các quy định liên quan như: không được phá niêm phong các van chặn, nhập, xuất, nắp hầm, lỗ đo... của các hầm hàng, bồn chứa. Mọi hình thức rút bớt hoặc pha thêm bất kỳ chất gì vào xăng dầu trong quá trình nhập và vận chuyển đều bị nghiêm cấm.

- Trong quá trình xuất hàng vào các phương tiện như tàu, xà lan, ô tô xitéc... độ sạch của các hầm hàng, công nghệ đường ống của phương tiện phải được kiểm tra. Hàng chỉ được xuất cấp khi hầm chứa, công nghệ trên phương tiện đáp ứng yêu cầu độ khô sạch, không ảnh hưởng đến chất lượng xăng dầu. Trong quá trình xuất xăng dầu không được xuất lẫn các mặt hàng khác nhau trong đường ống xuất.

### 6.8. Hoạt động Marketing

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực cung ứng, phân phối xăng dầu cho các đối tác doanh nghiệp khách hàng lớn. Do đó phương thức marketing tốt nhất của Công ty chính là ở sự khẳng định và cam kết về chất lượng sản phẩm cũng như tiến độ giao hàng. Với phương châm: **Nhanh – Đúng – Đủ** công ty luôn cố gắng đem đến cho khách hàng sự hài lòng tối đa trong quá trình hợp tác và phát triển. Ngoài ra, Công ty cũng rất chú trọng đến các hoạt động như:

- Tổ chức điều tra, nắm bắt thị trường tiêu thụ chung, luôn theo sát nhu cầu của khách hàng

## THÔNG TIN TÓM TẮT

và diễn biến thị trường để có kế hoạch hàng tồn kho hợp lý.

- Quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty đến các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng website Công ty nhằm thu hút, tìm kiếm bạn hàng và nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu của Công ty ...

- Thực hiện thiết kế, quản lý hình ảnh của Công ty, của các sản phẩm dịch vụ, các hình thức thể hiện logo thương hiệu thống nhất tại các trụ sở địa điểm làm việc và kinh doanh của Công ty.

### 6.9. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo và nhân hiệu của Công ty Cổ phần PETRO TIMES:



Biểu tượng trên được Công ty thống nhất dùng làm nhân hiệu cho việc quảng bá hình ảnh Công ty, sử dụng trên các ấn phẩm giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ Công ty tính đến thời điểm hiện tại. Hiện tại Công ty chưa tiến hành đăng ký bản quyền nhân hiệu, tuy nhiên trong thời gian sắp tới Công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký nhân hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Công ty ngày một chuyên nghiệp.

### 6.10. Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

Hoạt động kinh doanh của Công ty hiện nay tập trung chính vào cung ứng, phân phối xăng dầu. Trong quá trình phát triển, Công ty đã gây dựng được hệ thống các khách hàng gắn bó lâu năm cũng như không ngừng tìm kiếm các khách hàng mới. Căn cứ vào nhu cầu thực tế khách hàng sẽ gửi đơn đặt hàng, trong đó quy định rõ số lượng, chủng loại xăng dầu, tiến độ giao hàng, ... Công ty sẽ lên kế hoạch chuẩn bị và giao hàng cho khách hàng theo đúng các nội dung đã thống nhất tại các đơn hàng.

Dưới đây là danh sách khách hàng lớn và thường xuyên của Công ty năm 2021:

**Bảng 9: Danh sách các khách hàng tiêu biểu của Công ty**

STT	Tên Khách hàng	Địa chỉ	Sản phẩm	Giá trị thực hiện năm 2021 (Đơn vị: đồng)
1	Công ty cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, Xã Bình Đông, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi	Xăng dầu	46.232.499.119

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

<b>STT</b>	<b>Tên Khách hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Giá trị thực hiện năm 2021 (Đơn vị: đồng)</b>
2	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Đường E1, Khu E, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	Xăng dầu	546.044.582
3	Công ty cổ phần Xây dựng nền móng Long Giang	Tầng 6 tòa nhà Diamond Plower, Số 48, đường Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	Xăng dầu	2.661.454.546
4	Công ty TNHH Taniguchi Việt Nam	KCN Hồ trợ Đồng Văn III, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Xăng dầu	2.446.561.134
5	Công ty TNHH Thương mại và VTB Hải Dương	Số 22 Ngõ 105 Doãn Kế Thiện, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	Xăng dầu	11.717.042.909
6	Công ty cổ phần Xăng Dầu Dầu Khí Ninh Bình	KCN Ninh Phúc, Xã Ninh Phúc, TP Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình	Xăng dầu	11.900.454.545
7	Công ty TNHH Việt Đức	Km20, Quốc lộ 5, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	Xăng dầu	852.172.228
8	Công ty TNHH Thép DAEHO Việt Nam	Khu Công nghiệp Đại An, Phường Tứ Minh, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	Dầu Mazut (FO)	1.459.421.365
9	Công ty TNHH Regina Miracle International Việt Nam	Số 9 Đường Đông Tây, Khu Đô Thị công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, Xã Dương Quan, Huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Dầu	577.013.891
10	Công ty TNHH Công Nghiệp Năng Doosan Hải Phòng Việt Nam	Km 92, Quốc lộ 5, phường Sở Dầu, quận Hồng bàng, thành phố Hải Phòng	Dầu	1.121.224.945
11	Công ty cổ phần Thép Nam Thuận	Lô CN3.1 KCN Đình Vũ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng	Dầu	1.039.376.318

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Tên Khách hàng	Địa chỉ	Sản phẩm	Giá trị thực hiện năm 2021 (Đơn vị: đồng)
12	Công ty TNHH New Hope Hà Nội- Chi Nhánh Hải Phòng	Lô CN 2.2A, Khu công nghiệp Đình Vũ, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng	Dầu và Nhớt	634.238.698
13	Công ty TNHH Tiếp Vận Sítc - Đình Vũ	Cảng Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng	Dầu	6.631.697.197
<b>Tổng cộng</b>				<b>87.819.201.477</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần PETRO TIMES)

**7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm gần nhất**
**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

**Bảng 10: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty**

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	Tăng/giảm 2021/2020 (%)
Tổng tài sản	110.994.410.892	264.602.809.418	138,39
Vốn chủ sở hữu	18.400.631.070	87.641.007.633	376,29
Doanh thu thuần từ HĐKD	496.636.261.744	1.432.363.924.401	188,4
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.747.148.151	5.900.188.910	237,7
Lợi nhuận khác	(311.584.455)	(393.006.742)	-
Tổng Lợi nhuận trước thuế	1.435.563.696	5.507.182.168	283,62
Lợi nhuận sau thuế	1.086.134.066	4.240.376.563	290,41
Giá trị sổ sách	12.267	10.955	-10,7

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

Tổng tài sản của Công ty cuối năm 2021 là 264,6 tỷ, tăng hơn 153 tỷ đồng so với năm 2020, do năm 2021 Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng và gia tăng nguồn vốn vay nợ ngân hàng phục vụ mở rộng hoạt động kinh doanh.

Cùng với sự tăng trưởng về quy mô, năm 2021, Công ty đã ghi nhận kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2020. Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021 tăng 188,4% so với năm 2020, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 tăng 237,7% so với năm 2020. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân của Công ty

cũng tăng từ mức 6,08% lên gần 8%.

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 10.955 đồng, giảm 10,7% so với năm 2020. Nguyên nhân trong năm công ty đã phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ lên 80 tỷ đồng dẫn đến sự pha loãng giá trị sổ sách làm giá trị sổ sách của công ty năm 2021 giảm so với năm 2020.

## **7.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo**

### *7.2.1. Những nhân tố thuận lợi*

- Là một doanh nghiệp kinh doanh lâu năm trong ngành, Công ty đã gây dựng được hệ thống khách hàng lớn và uy tín gắn bó đồng hành cùng Công ty. Đội ngũ nhân viên lâu năm và giàu kinh nghiệm, ban lãnh đạo Công ty có tầm nhìn giúp Công ty có thể vượt qua các giai đoạn khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hiện nay thị trường giá xăng dầu thế giới có xu hướng tăng, do đó hoạt động kinh doanh của Công ty cũng có sự tăng trưởng tích cực .

- Trước những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tăng trưởng kinh tế GDP của Việt Nam năm 2021 đạt mức 2,58%, là mức tăng trưởng cao trong khu vực và toàn thế giới khi nhiều quốc gia ghi nhận suy giảm GDP vì các chính sách giãn cách xã hội phòng chống dịch.

- Uy tín và thương hiệu: với tôn chỉ luôn đặt sự hài lòng khách hàng lên trên hết, Công ty đã tạo dựng cho mình được sự uy tín tốt trong ngành nói chung và trong địa bàn nói riêng.

### *7.2.2. Những nhân tố khó khăn*

Năm 2021 với diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ tới nền kinh tế toàn cầu, đây là một trong những khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của tất cả các Công ty cũng như Petro Times. Việc vận tải liên tỉnh của Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong năm qua khi bối cảnh Chính phủ áp dụng các biện pháp giãn cách nhằm phòng chống dịch bệnh.

Giá xăng dầu diễn biến tăng giảm khó lường trong năm qua cũng là một trong những nhân tố khó khăn ảnh hưởng đến công ty. Hoạt động kinh doanh của công ty phụ thuộc rất lớn vào giá xăng dầu, với những chính sách thay đổi của Mỹ và Tổ chức các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) đã ảnh hưởng rất lớn đến nguồn cung và giá xăng dầu toàn thế giới. Ngoài ra, hiện nay căng thẳng giữa Nga và Ukraina cũng góp phần làm giá xăng dầu thế giới leo thang và diễn biến rất khó lường.



## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **8.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty cổ phần PETRO TIMES có thời gian hoạt động 06 năm trong lĩnh vực cung ứng các mặt hàng xăng dầu và vật tư ngành dầu khí. Mặc dù xét về thời gian hoạt động và quy mô còn khá nhỏ so với các doanh nghiệp trong ngành nhưng với sự uy tín, tận tâm và chuyên nghiệp của đội ngũ nhân sự, Công ty đã tạo dựng được mạng lưới đối tác, khách hàng thường xuyên trên khắp các tỉnh thành trong cả nước.

Với mục tiêu trở thành một trong những nhà phân phối xăng dầu hàng đầu trên cả nước, cung cấp đầy đủ các dịch vụ tới khách hàng và công ty dự kiến sẽ phát hành tăng vốn trong thời gian tới để có đủ điều kiện và nguồn vốn phục vụ cho chiến lược phát triển Công ty, củng cố vị thế của Công ty trong ngành dầu khí.

### **8.2. Triển vọng phát triển của ngành**

*Tiêu thụ nhiên liệu xăng dầu có tiềm năng tăng trưởng tốt, nhờ vào:* Triển vọng kinh tế tích cực với tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm của Việt Nam xếp hàng đầu trong khu vực và dự báo sẽ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao. Tốc độ công nghiệp hóa, đầu tư các khu công nghiệp ngày càng phát triển, theo đó là nhu cầu tiêu thụ xăng dầu tại các khu công nghiệp là rất lớn. Số lượng phương tiện giao thông vận tải ngày càng tăng trưởng, nhu cầu sử dụng xăng và dầu Diesel cũng tăng trưởng sẽ là tiềm năng phát triển hơn nữa đối với ngành xăng dầu.

*Xu hướng hội nhập quốc tế:* Việt Nam với xu hướng hội nhập và mở cửa kinh tế đã tạo nhiều cơ hội để phát triển kinh tế đất nước. Hiện nay, ngành xăng dầu tuy chưa có chính sách mở cửa rộng rãi cho sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, nhưng đã có những dự thảo và đề xuất cho phép nhà đầu tư nước ngoài sở hữu không quá 35% cổ phần tại doanh nghiệp xăng dầu. Khi đó với sự tham gia của các tổ chức nước ngoài, ngành xăng dầu sẽ phát triển mạnh mẽ hơn nữa nhờ có nguồn vốn mạnh, năng lực quản trị tốt và trình độ công nghệ cao đến từ các nhà đầu tư nước ngoài đem lại.

### **8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới**

#### **8.3.1. Định hướng phát triển của Công ty**

- Về quản trị doanh nghiệp:
  - Xây dựng Công ty PETRO TIMES trở thành doanh nghiệp có cơ cấu quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp.
  - Đào tạo phát triển quản trị nguồn nhân lực chiến lược; Nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển tài năng của người lao động, có chế độ đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất

và tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

- Về công tác quản lý tài chính:
  - Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;
  - Quản lý hệ thống kế toán kịp thời, minh bạch. Các sổ sách, chứng từ được phòng tài chính – kế toán lưu trữ và bảo quản cẩn thận.
  - Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa tồn kho ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.
- Về công tác thị trường, hoạt động Marketing:
  - Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong định hướng kinh doanh;
  - Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;
  - Đảm bảo cung cấp những sản phẩm với chất lượng tốt nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.
- Về công tác kinh doanh tiêu thụ sản phẩm:
  - Giám sát chặt chẽ quy trình nhập đầu vào hàng hóa; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm;
  - Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;
  - Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi khu vực Miền Bắc, phát triển mạnh khu vực Miền Trung và Miền Nam;
  - Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường;
  - Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

### **8.3.2. Đánh giá về sự phù hợp với định hướng phát triển của ngành**

---

Với triển vọng lạc quan của ngành, công ty tiếp tục định hướng tập trung phát triển hoạt động cung ứng xăng dầu – dầu khí. Có thể thấy định hướng của Công ty tương đối phù hợp với định hướng phát triển ngành và chính sách của Nhà nước. Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch phát triển mà Công ty đề ra là có tính khả thi cao và sẽ thực hiện việc chi trả cổ tức trong thời gian tới.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Cơ cấu lao động của Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp và năng động. Tại thời điểm ngày 31/12/2021 số lượng cán bộ công nhân viên chính thức của Công ty là 34 người. Chi tiết cụ thể như sau:

**Bảng 11: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2021**

Loại lao động	Số lượng (người)	% (Tỷ lệ)
<b>Phân theo hình thức làm việc</b>	<b>34</b>	<b>100%</b>
- Lao động chính thức	34	100%
- Lao động thời vụ	0	0%
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>34</b>	<b>100%</b>
- Lao động nam	20	59%
- Lao động nữ	14	41%
<b>Tổng</b>	<b>34</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần PETRO TIMES)

### 9.2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày theo giờ hành chính. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về nhân sự phục vụ thời điểm kinh doanh mùa vụ cao điểm có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định tại Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Các kho bãi và phương tiện vận

tải đều theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

### **9.3. Chính sách tuyển dụng**

- Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân.

- Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng. Việc tuyển dụng dựa trên tình hình thực tế nhu cầu sử dụng lao động của Công ty để xác định số lượng tuyển dụng cho phù hợp, tận dụng tối đa nguồn nhân lực trong hoạt động kinh doanh.

### **9.4. Chính sách đào tạo**

- Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ, nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện, cử tham gia các khóa đào tạo...

- Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.

### **9.5. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

- Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo đánh giá của từng cấp bậc và tuân thủ các quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí và tiết kiệm cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ... tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

- Thu nhập bình quân của CBNV Công ty như sau:

+ Năm 2020: 6.800.000 đồng/người/tháng.

+ Năm 2021: 6.900.000 đồng/người/tháng.

### 10. Chính sách cổ tức

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, người góp vốn vào Công ty. Căn cứ theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Khi trả cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.

- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Năm 2020 và năm 2021 Công ty đều chưa chia cổ tức; năm 2022, Công ty tiếp tục chưa có kế hoạch chi trả cổ tức nhằm tập trung nguồn lực phát triển sản xuất kinh doanh.

### 11. Tình hình hoạt động tài chính năm gần nhất

#### 11.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình của Công ty được ghi nhận theo giá gốc theo quy định tại thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

**Bảng 12: Thời gian khấu hao tài sản cố định**

Tài sản	Thời gian khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 – 10 năm

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

### 11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Tính đến thời điểm 31/12/2021, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với Ngân hàng, các nhà cung cấp.

### 11.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty cổ phần PETRO TIMES luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước. Công ty không có khoản nợ thuế hay các khoản phải nộp nào quá hạn. Công ty có các nghĩa vụ về thuế như sau:

- Thuế giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Nộp theo thuế suất 20% theo quy định của Nhà nước.
- Các loại thuế khác: Nộp theo quy định của nhà nước.

**Bảng 13: Chi tiết các khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

(Đơn vị: VND)

Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021	
	Phải nộp	Phải thu	Phải nộp	Phải thu
+ Thuế GTGT hàng bán nội địa	14.623.706	-	14.623.706	-
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp	104.429.630	-	555.035.712	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>119.053.336</b>	<b>-</b>	<b>569.659.418</b>	<b>-</b>

(Nguồn BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước với số tiền tạm nộp: 1.088 triệu đồng.

### 11.4. Trích lập các Quỹ theo luật định

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trước khi phân chia cổ tức cho cổ đông, Công ty phải trích lập các Quỹ theo quy định. Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm do ĐHĐCĐ quyết định. Với chủ trương giữ lại lợi nhuận để bổ sung nguồn vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên hàng năm, tính đến thời điểm hiện tại Công ty chưa thực hiện trích lập các Quỹ.

### 11.5. Tổng dư nợ vay

**Bảng 14: Chi tiết số dư các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty**

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
<b>1</b>	<b>Vay và nợ ngắn hạn bên liên quan</b>	<b>6.000.000.000</b>	-
	<i>Vay ông Phạm Văn Kỳ</i>	<i>3.200.000.000</i>	-
	<i>Vay ông Nguyễn Văn Triều</i>	<i>2.800.000.000</i>	-
<b>2</b>	<b>Vay và nợ ngắn hạn các tổ chức khác</b>	<b>56.496.058.421</b>	<b>127.754.878.524</b>
<b>2.1</b>	<b>Vay ngắn hạn ngân hàng</b>	<b>56.496.058.421</b>	<b>116.386.509.276</b>
	<i>Vay ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN Hải Phòng</i>	<i>3.000.000.000</i>	-
	<i>Vay ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – CN Hải Phòng</i>	<i>5.000.000.000</i>	-
	<i>Vay ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam – CN Hải Phòng (a)</i>	<i>9.000.000.000</i>	<i>6.423.665.194</i>
	<i>Vay ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Đông Hải Phòng (b)</i>	<i>31.320.000.000</i>	<i>64.658.628.790</i>
	<i>Vay ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Nam Hải Phòng (c)</i>	<i>8.176.058.421</i>	<i>27.481.695.502</i>
	<i>Vay ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (d)</i>	-	<i>17.822.519.790</i>
<b>2.2</b>	<b>Vay ngắn hạn tại công ty chứng khoán</b>	-	<b>11.368.369.248</b>
	<i>Vay Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (*)</i>	-	<i>1.070.298.939</i>
	<i>Vay Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (**)</i>	-	<i>10.298.070.309</i>
	<b>Tổng</b>	<b>62.496.058.421</b>	<b>127.754.878.524</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

#### **Thuyết minh các khoản vay:**

(a) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng theo hợp đồng tín dụng số 1603- LAV-210005237 ngày 20/01/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01 ngày 09/06/2021. Tổng hạn mức tín dụng công ty đang được cấp là 10.000.000.000 VND, hạn mức này bao gồm toàn bộ dư nợ của HĐTD số 1603-LAV-200004429 ngày 14/01/2020. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 12 tháng, thời hạn nhận nợ từng lần không quá 03 tháng theo kế ước nhận nợ. Lãi suất vay áp dụng cho từng lần giải ngân theo quy định tại kế ước nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo theo hợp đồng thế chấp tài sản sau:

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ 3) số 04/2020/EIBHP/TCDN ngày 14/01/2020 và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 ngày 21/01/2021. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 702, tờ bản đồ số 46, diện tích 1367,8m<sup>2</sup> đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Tân Nhứt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ. Giá trị tài sản đảm bảo: 7.986.000.000 VND.

(b) Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/10172436/HĐTD ngày 12/05/2021. Theo đó, hạn mức cấp tín dụng tối đa của Công ty là 80.000.000.000 VND, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh thanh toán. Thời hạn cấp hạn mức 12 tháng, thời hạn và lãi suất cho vay theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể. Khoản vay được đảm bảo theo các hợp đồng thế chấp tài sản sau:

- Hợp đồng thế chấp bằng bất động sản (của bên thứ 3) số 01/2018/10172436/HĐBĐ ngày 27/06/2018. Tài sản đảm bảo là: thửa đất số 268A, tờ bản đồ số 16, diện tích 58m<sup>2</sup> tại thôn Trạm Bạc, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Nam và bà Lưu Thị Nhâm. Giá trị tài sản đảm bảo: 522.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bằng bất động sản (của bên thứ 3) số 02/2018/10172436/HĐBĐ ngày 27/06/2018. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 943, tờ bản đồ số 7, diện tích 47.9m<sup>2</sup> tại tổ 10, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ và bà Hà Thị Kim Oanh. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.053.800.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp số 04/2018/10172436/HĐBĐ ký ngày 06/07/2018. Tài sản thế chấp là xe Xitec HoWo, biển kiểm soát 15C-298.71 thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần Thương Mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty Cổ phần Petro times). Giá trị tài sản đảm bảo: 800.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 01/2019/10172436/HĐBĐ ngày 11/01/2019. Tài sản đảm bảo là: thửa đất số 264/2005, tờ bản đồ số 47/2005, diện tích 84m<sup>2</sup> tại tổ 27, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, thuộc quyền sở hữu của của bà Phạm thị Ly và ông Kiều Hữu Sang. Giá trị tài sản đảm bảo: 2.100.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp số 02/2019/10172436/HĐBĐ ký ngày 21/01/2019. Tài sản thế chấp là xe Mazda CX5, biển kiểm soát 15A-456.22 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thương Mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty Cổ phần Petro times). Giá trị tài sản đảm bảo: 800.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 03/2019/10172436/HĐBĐ ngày 18/02/2019. Tài sản đảm bảo là: thửa đất số 48, tờ bản đồ số 52, diện tích 84m<sup>2</sup> tại tổ 27, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Ly. Giá trị tài sản đảm bảo: 2.100.000.000 VND.



## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 04/2019/10172436/HĐBĐ ngày 23/05/2019. Tài sản đảm bảo là: thửa đất số 44, tờ bản đồ số 18, diện tích 425,4m<sup>2</sup> tại thôn Linh Sơn, xã Bình yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà nội thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ và bà Hà Thị Kim Oanh. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.389.706.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp số 05/2019/10172436/HĐBĐ ký ngày 26/06/2019. Tài sản thế chấp là tàu dầu HP 4736 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thương mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty Cổ phần Petro times). Giá trị tài sản đảm bảo: 470.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 05/2019/10172436/HĐBĐ ngày 17/10/2019. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 49/ lô 98, tờ bản đồ số 2005, diện tích 84m<sup>2</sup> tại tổ 27, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Ly. Giá trị tài sản đảm bảo: 2.184.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 06/2019/10172436/HĐBĐ ngày 13/12/2019. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 591, tờ bản đồ số 16, diện tích 680,6m<sup>2</sup> tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ. Giá trị tài sản đảm bảo: 6.092.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp số 01/2020/10172436/HĐBĐ ngày 14/05/2020. Tài sản thế chấp là xe Xitec chở xăng dầu Hyundai biển kiểm soát 15C-354.64, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.590.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 02/2020/10172436/HĐBĐ ngày 16/10/2020. Tài sản đảm bảo là: Thửa đất số 801 , tờ bản đồ số 15, diện tích 35,2m<sup>2</sup> tại tổ dân phố Hạ đoạn 3, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Thuận và bà Nguyễn Thị Hoa. Giá trị tài sản đảm bảo: 387.200.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp số 03/2020/10172436/HĐBĐ ngày 16/10/2020. Tài sản thế chấp là xe ô tô Hyundai Grand I10 biển kiểm soát 15A-621.27 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 350.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 04/2020/10172436/HĐBĐ ngày 23/11/2020.Số CY 566045 vào sổ số CT15269 , thửa đất số 55 tờ bản đồ số 02-2020, diện tích 75m<sup>2</sup>. Đất Số HA2.19 khu đô thị Vinhomes Marina (lô TT1-04/5) tại khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ. Giá trị tài sản đảm bảo: 3.910.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/10172436/HĐBĐ ngày 30/06/2021. Tài sản đảm bảo là xe I10, BKS 15A - 705.93 HUYNDAI thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 350.000.000 VND.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2021/10172436/HĐBĐ ngày 19/10/2021. Tài sản đảm

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

bảo là thửa 18 lô LK6 khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Diện tích 96.m<sup>2</sup> thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro Times. Giá trị tài sản đảm bảo: 5.160.000.000 VND.

- Hợp đồng tiền gửi ký quỹ có kỳ hạn số: 01/2021/10172436/HĐTG ngày 28/09/2021 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Số tiền gửi: 7.500.000.000 VND.

- Hợp đồng tiền gửi ký quỹ có kỳ hạn số: 02/2021/10172436/HĐTG ngày 06/10/2021 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Số tiền gửi: 3.000.000.000 VND.

- Hợp đồng tiền gửi ký quỹ có kỳ hạn số: 03/2021/10172436/HĐTG ngày 06/10/2021 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Số tiền gửi: 3.000.000.000 VND.

(c) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Nam Hải Phòng theo hợp đồng cấp tín dụng số 30203.21.253.2591654.TD, ký ngày 03/06/2021. Hiện tại, Công ty đang được áp dụng hạn mức cấp tín dụng là 25.000.000.000 VND (bao gồm các hình thức: cho vay theo hạn mức, thấu chi và bảo lãnh), thời hạn cấp hạn mức đến 28/05/2022. Mục đích của khoản vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại xăng dầu của Công ty cho giai đoạn 2021-2022. Hiện tại, Công ty đang được cấp tín dụng theo 2 hình thức sau:

- Cho vay theo hạn mức: Thời hạn của mỗi khoản vay không quá 03 tháng. Lãi suất áp dụng là lãi suất cố định hoặc thả nổi, được quy định cụ thể tại hợp đồng và văn bản nhận nợ. Nghĩa vụ vay được đảm bảo theo các hợp đồng thế chấp tài sản sau:

+ Hợp đồng thế chấp số 26565.20.253.2591654.BĐ ngày 11/06/2020. Tài sản đảm bảo là xe đầu kéo, biển kiểm soát 15C-358.65, xe Sơ mi Romooc, biển kiểm soát 15R-150.79, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 2.035.000.000 VND.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ 3) số 52692.20.253.2591654.BĐ ngày 13/10/2020. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 1579 (tách ra từ thửa đất số 486), tờ bản đồ 07, diện tích 38m<sup>2</sup> tại tổ dân phố số 10, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Trọng và bà Phạm Thị Chi. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.388.088.000 VND.

+ Hợp đồng thế chấp số 726.21.253.2591654.BĐ ngày 06/01/2021. Tài sản đảm bảo là xe đầu kéo, biển kiểm soát 15H-006.34 và xe Sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R- 154.24, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.700.000.000 VND.

+ Hợp đồng thế chấp (của bên thứ 3) số 4702.21.253.2591654.BĐ ngày 25/01/2021. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 515, tờ bản đồ số 110, diện tích 256 m<sup>2</sup> tại phường Long Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ . Giá trị tài sản đảm bảo: 6.706.501.700 VND.

## THÔNG TIN TÓM TẮT

---

+ Hợp đồng thế chấp số 9817.21.253.2591654.BĐ ngày 26/02/2021. Tài sản đảm bảo là xe đầu kéo biển kiểm soát 15H-009.32 và xe Sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 15R-154.39 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.430.000.000 VND.

+ Hợp đồng thế chấp số 12758.21.253.2591654.BĐ ngày 16/03/2021. Tài sản đảm bảo là xe ô tô Xitec biển kiểm soát 15C-120.13, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Petro times. Giá trị tài sản đảm bảo: 1.400.000.000 VND.

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản (của bên thứ 3) số 23177.21.253.2591654.BĐ ngày 06/05/2021. Tài sản đảm bảo là thửa đất số 449, Tờ bản đồ số 60 (TL đo năm 2004), diện tích 233m<sup>2</sup> tại xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Kỳ . Giá trị tài sản đảm bảo: 7.096.348.000 VND.

- Cho vay theo hạn mức thấu chi: Loại hình thấu chi là thấu chi theo dòng tiền (không tài sản đảm bảo). Thời hạn cấp hạn mức thấu chi từ ngày ký hợp đồng đến ngày 28/05/2022. Lãi suất áp dụng là lãi suất thả nổi hoàn toàn.

(d) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Hải Phòng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 89/2021-HĐCVHM/NHCT160-CNHP06 ngày 10/06/2021. Hạn mức cho vay không vượt quá 25.000.000.000 VND. Thời hạn duy trì hạn mức từ 10/06/2021 đến 10/06/2022. Lãi suất cho vay là lãi suất điều chỉnh, được xác định và điều chỉnh theo quy định tại hợp đồng cấp hạn mức và trên giấy nhận nợ. Thời hạn cho vay của từng khoản nợ không quá 2 tháng. Mục đích vay là bổ sung vốn lưu động, phục vụ sản xuất kinh doanh. Khoản nay được bảo đảm bằng các hợp đồng thế chấp tài sản sau:

- Hợp đồng thế chấp số 51/2021/HĐBĐ/NHCT160-CNHP06 ngày 10/06/2021 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp BĐS số 52/2021/SĐBSHĐBĐ/NHCT160-CNHP06 ký 10/06/2021. Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng 58m<sup>2</sup> đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 268B, tờ bản đồ số 16, tại địa chỉ thôn Trạm Bạc, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của ông Kiều Hữu Sang và vợ là bà Phạm Thị Ly. Giá trị tài sản đảm bảo là: 696.000.000 VND.

- Hợp đồng cầm cố giấy tờ có giá trị số 69/2021/HĐBĐ/NHCT160-CNHP06 ngày 02/07/2021. Tài sản cầm cố là: Số dư thẻ tiết kiệm có kỳ hạn do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng phát hành, Sổ thẻ tiết kiệm có kỳ hạn CA12326673 , Chủ sở hữu là bà Phạm Thị Chi, Số tiền 8.000.000.000 VND, kỳ hạn 04 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 3.6%/năm, hợp đồng được tiếp tục gia hạn cho tới khi nghĩa vụ đảm bảo chấm dứt và các bên hoàn thành thủ tục giải chấp tài sản.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản số 107/2021/HĐBĐ/NHCT160-CNHP06 ngày 02/12/2021. Tài sản thế chấp là: Thửa đất tại tổ 27 phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân , thành phố

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Hải Phòng, thửa số 122 diện tích 84m<sup>2</sup>, thuộc quyền sở hữu của ông Kiều Hữu Sang và vợ là bà Phạm Thị Ly. Giá trị tài sản đảm bảo là 3.192.000.000 VND.

(\*) Là khoản vay margin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo hợp đồng dịch vụ giao dịch kí quỹ ngày 29/07/2021.

(\*\*) Là khoản vay margin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset theo hợp đồng mở tài khoản giao dịch ngày 10/11/2021.

**11.6. Hàng tồn kho**
**Bảng 15: Chi tiết giá trị hàng tồn kho**
*Đơn vị: VND*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2020</b>	<b>31/12/2021</b>
Hàng hóa	38.088.918.035	77.860.784.621
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	51.055.602	-
<b>Tổng</b>	<b>38.139.973.637</b>	<b>77.860.784.621</b>

*(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)*

Hàng tồn kho của Công ty cổ phần PETRO TIMES chủ yếu là hàng hóa cho hoạt động cung ứng xăng dầu của Công ty. Trong đó, tồn kho năm 2021 là 77,8 tỷ đồng, tăng 39,7 tỷ đồng tương đương tăng gấp đôi so với cuối năm 2020. Trong năm 2021, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ, mở rộng hoạt động kinh doanh dẫn đến lượng hàng tồn kho cũng tăng trưởng theo.

Hàng tồn kho (hàng hóa) của Công ty chủ yếu là các mặt hàng như: Dầu DO, Xăng E5 Ron 92; Xăng Ron 95... Các sản phẩm được Công ty lưu trữ tại các bồn chứa chuyên dụng, xe tải dầu hoặc lưu trữ tại các kho xăng dầu của nhà cung cấp mà Công ty thuê.

**11.7. Tình hình công nợ hiện nay**
**11.7.1. Các khoản phải thu**
**Bảng 16: Chi tiết các khoản phải thu**
*Đơn vị: VND*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2020</b>	<b>31/12/2021</b>
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>59.182.882.275</b>	<b>101.688.306.700</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	48.741.284.741	78.629.325.594
Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.628.681.353	15.736.420.894

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	5.000.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	2.812.916.181	2.322.560.212
<b>Phải thu dài hạn</b>	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>59.182.882.275</b>	<b>101.688.306.700</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

- *Phải thu ngắn hạn của khách hàng*: Phải thu ngắn hạn khách hàng của Công ty tại ngày 31/12/2021 là 78,6 tỷ đồng, tăng gần 30 tỷ đồng so với 2020. Các đối tượng được Công ty chấp nhận cho thanh toán chậm đều là những khách hàng thường xuyên mua sản phẩm của Công ty có uy tín, cũng như thương hiệu trên thị trường. Một số khách hàng có thể kể đến như Công ty Cổ phần xây dựng FS, công ty TNHH Hàng hải An Tâm, CTCP Xuất nhập khẩu Hoàng Anh...

- *Trả trước cho người bán ngắn hạn*: Với đặc thù kinh doanh ngành xăng dầu thường yêu cầu phải đặt cọc trước khi lấy hàng, do đó Công ty đã tạm ứng đặt hàng trước với nhà cung cấp trong thời gian qua, số dư trả trước cuối các năm như sau: năm 2020 là 7,6 tỷ đồng, năm 2021 là 15,7 tỷ đồng. Khoản mục này chiếm tỷ trọng trung bình khoảng 10% - 15% các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty.

- *Phải thu về cho vay ngắn hạn*: Trong năm 2021, công ty có khoản phải thu cho vay ngắn hạn 2 tỷ đồng đối với bà Kiều Thị Hiền theo hợp đồng số 02/HĐ/DN ngày 24/12/2021 và khoản phải thu cho vay ngắn hạn 3 tỷ đồng đối với ông Phạm Đức Sơn theo hợp đồng số 03/HĐ/DN ngày 25/12/2021. Thời hạn cho vay đối với cả 2 hợp đồng là 3 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 8%/năm.

- *Phải thu dài hạn*: Công ty không có khoản phải thu dài hạn, với đặc thù kinh doanh, yêu cầu quay dòng vốn nhanh, nên chủ trương công ty chưa thực hiện ký kết các hợp đồng mà phát sinh phải thu dài hạn.

### 11.7.2. Các khoản phải trả

**Bảng 17: Các khoản phải trả của Công ty**

Đơn vị: VND.

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>92.593.779.822</b>	<b>176.961.801.785</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	8.939.168.246	6.415.174.448

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2020</b>	<b>31/12/2021</b>
Người mua trả trước tiền bán ngắn hạn	21.039.499.819	42.077.091.395
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	119.053.336	569.659.418
Phải trả người lao động	-	144.998.000
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	62.496.058.421	127.754.878.524
<b>Nợ dài hạn</b>	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>92.593.779.822</b>	<b>176.961.801.785</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

- *Phải trả người bán ngắn hạn*: Khoản phải trả người bán ngắn hạn của Công ty chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu các khoản phải trả của Công ty. Giá trị năm 2020 là 8,9 tỷ đồng và năm 2021 là 6,4 tỷ đồng.

- *Người mua trả trước tiền bán ngắn hạn*: Là khoản tiền thanh toán tạm ứng của khách hàng tại Công ty bởi đặc thù ngành xăng dầu thường yêu cầu khách hàng phải đặt cọc tiền hàng trước. Giá trị người mua trả trước tiền bán tăng mạnh trong năm 2021 cho thấy sự uy tín cao của Công ty, cụ thể người mua trả trước tiền bán ngắn hạn năm 2020 là 21 tỷ đồng và năm 2021 là 42 tỷ đồng.

- *Thuế và các khoản phải nộp nhà nước*: Các khoản thuế phải nộp ghi nhận cuối kỳ là các khoản phát sinh tại kỳ cuối của năm, Công ty luôn hoàn thành tốt các nghĩa vụ thuế phát sinh.

- *Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn*: Các khoản vay và nợ tài chính ngắn hạn của Công ty tăng dần theo sự tăng trưởng về quy mô và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ yếu là các khoản vay ngân hàng. Tính đến hết năm 2021, dư nợ vay của Công ty là 127,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng gần 72,2% trong tổng các khoản phải trả của Công ty.

- *Nợ dài hạn*: Với đặc thù hoạt động kinh doanh thương mại của công ty, Công ty chủ trương chưa thực hiện ký kết các hợp đồng mà phát sinh các khoản nợ dài hạn.

### **11.8. Đầu tư tài chính**

Ngoài hoạt động kinh doanh chính, năm 2021 Công ty tận dụng các cơ hội, nguồn lực để đầu tư tài chính, trong đó bao gồm đầu tư vào cổ phiếu các công ty niêm yết lớn trên sàn chứng khoán và đầu tư nắm giữ chờ đáo hạn.

**Bảng 18: Các khoản đầu tư tài chính**

Đơn vị: VND

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Khoản mục đầu tư	31/12/2020	31/12/2021
<b>1</b>	<b>Chứng khoán kinh doanh (*)</b>	<b>0</b>	<b>19.755.400.000</b>
	<i>Cổ phiếu Công ty cổ phần Vincom Retail (mã chứng khoán VRE)</i>	-	3.162.385.635
	<i>Cổ phiếu Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (mã chứng khoán PLX)</i>	-	18.332.637.770
	<i>Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh</i>	-	(1.739.623.405)
<b>2</b>	<b>Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (**)</b>	<b>0</b>	<b>13.500.000.000</b>
	<i>Tiền gửi có kỳ hạn</i>	-	13.500.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>0</b>	<b>33.255.400.000</b>

(Nguồn BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP Petro Times)

(\*) Toàn bộ số cổ phiếu trên đang được thế chấp cho khoản vay margin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset

(\*\*) Là tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 01/2021/10172436/HĐTG ngày 28/09/2021, số tiền 7.500.000.000 VND, kỳ hạn 06 tháng, lãi suất 3,7%/năm.
- Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 02/2021/10172436/HĐTG ngày 06/10/2021, số tiền 3.000.000.000 VND, kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 4,8%/năm.
- Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 03/2021/10172436/HĐTG ngày 06/10/2021, số tiền 3.000.000.000 VND, kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 4,8%/năm.

Các khoản tiết kiệm trên đang được sử dụng để đảm bảo cho khoản vay tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng.

**11.9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2020	31/12/2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,104	1,376

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2020	31/12/2021
(TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)			
- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,692	0,68
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	83,42	66,88
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	503,2	201,9
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	19,86	24,42
- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân)	Vòng	5,73	7,63
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,218	0,296
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,08	7,99
Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	%	1,25	2,26
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/DTT	%	0,352	0,412

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty các năm đều duy trì ở mức tương đối ổn định, hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty tương đối tốt cho thấy Công ty không gặp nhiều khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

Cơ cấu vốn của công ty duy trì hệ số nợ tương đối cao làm đòn bẩy phát triển kinh doanh, năm 2021 Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng đã phần nào giúp cho cơ cấu vốn của Công ty đảm bảo an toàn tài chính hơn, hệ số nợ trên tổng tài sản năm 2020 là 83,42%, năm 2021 là 66,88%.

Với nhóm chỉ tiêu năng lực hoạt động, Công ty có vòng quay hàng tồn kho cũng như hệ số DTT/TTS<sub>bq</sub> khá cao do tính chất ngành kinh doanh thương mại của Công ty.

Với nhóm chỉ tiêu khả năng sinh lời, do tính chất kinh doanh thương mại nên chi phí giá



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

vốn chiếm tỷ trọng cao trên doanh thu của Công ty, do đó LNST của Công ty đạt khoảng 0,2% trên doanh thu thuần. Tỷ lệ sinh lời trên vốn chủ sở hữu của Công ty khá tốt, ở mức 6 – 8%.

**12. Tài sản của Công ty**
**12.1. Tài sản cố định**
**Bảng 20: Giá trị tài sản cố định của Công ty**

STT	Danh mục tài sản	31/12/2020			31/12/2021		
		Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	% Giá trị còn lại	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	% Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị TSCĐ hữu hình (*)</b>	<b>8.768.468.705</b>	<b>7.416.510.476</b>	<b>84,58</b>	<b>11.905.659.613</b>	<b>10.064.720.431</b>	<b>84,53</b>
1	Phương tiện vận tải truyền dẫn	8.588.468.705	7.365.510.476	85,76	11.725.659.613	10.049.720.431	85,7
2	Thiết bị, dụng cụ quản lý	180.000.000	51.000.000	28,33	180.000.000	15.000.000	8,33
<b>II</b>	<b>TSCĐ thuê TC</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>III</b>	<b>TSCĐ vô hình (**)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6.367.100.000</b>	<b>6.367.100.000</b>	<b>100</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.768.468.705</b>	<b>7.416.510.476</b>	<b>84,58</b>	<b>18.272.759.613</b>	<b>16.431.820.431</b>	<b>89,92</b>

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP PETRO TIMES)

(\*) Tại thời điểm 31/12/2021: Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 10.961.986.886 VNĐ và 9.349.687.098 VNĐ đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng và Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Nam Hải Phòng.

(\*\*) Là giá trị quyền sử dụng đất lâu dài tại thửa 18, lô LK6, khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số CY537566 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hải Phòng cấp cho Công ty Cổ phần Petro Times ngày 06 tháng 10 năm 2021. Quyền sử dụng đất đang được sử dụng để thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Phòng.

**12.2. Tài sản dở dang dài hạn**
**Bảng 21: Tài sản dở dang dài hạn của Công ty**

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
Xây dựng cơ bản dở dang: - Công trình xây dựng, sửa chữa văn phòng (*)	-	2.591.819.903
<b>Tổng cộng</b>	-	<b>2.591.819.903</b>

(\*) Là chi phí xây dựng, sửa chữa văn phòng tại thửa 18, lô LK6, khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, hiện đang trong giai đoạn nghiệm thu, quyết toán.

**13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**
**13.1. Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty năm 2022**

**Bảng 22: Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty năm 2022**

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	% Tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	80.000.000.000	150.000.000.000	87,5%
2	Doanh thu thuần	1.432.363.924.401	2.000.000.000.000	39,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.240.376.563	7.200.000.000	69,81%
4	Tỷ lệ LNST/ Doanh thu thuần (%)	0,296%	0,3%	-
5	Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ (%)	5,3%	4,8%	-
6	Tỷ lệ cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP PETRO TIMES ngày 06/04/2022)

**13.2. Căn cứ thực hiện kế hoạch**

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục thực hiện sát sao chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển mà Ban lãnh đạo đã đề ra. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2022 được Công ty xây dựng dựa trên các yếu tố sau:

- Phục hồi, tăng trưởng kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát hơn nhờ các chiến dịch tiêm Vacxin của Chính

phủ.

- Với chính sách hội nhập quốc tế của Việt Nam, thu hút nhà đầu tư nước ngoài, nền kinh tế, công nghiệp sẽ phát triển hơn nữa. Và xăng dầu là một trong những mặt hàng tiêu thụ thiết yếu của nền công nghiệp, dịch vụ cũng sẽ ngày càng có nhu cầu lớn hơn.
- Dựa trên sự tăng trưởng tệp khách hàng và tăng trưởng nguồn vốn kinh doanh Công ty hoàn toàn có thể đạt được các chỉ tiêu đặt ra.
- Công ty dự kiến phát triển thêm các sản phẩm dầu khí hóa lỏng LPG trong năm 2022 cũng sẽ góp phần tăng trưởng Doanh thu đáng kể bởi nhu cầu sử dụng rất lớn.

### **13.3. Biện pháp để thực hiện kế hoạch:**

Các giải pháp trong quản lý hoạt động kinh doanh sẽ tiếp tục được công ty tập trung:

+ Củng cố lực lượng làm Công tác thị trường, thường xuyên bám sát và nắm bắt kịp thời biến động của thị trường, nghiên cứu lập các chiến dịch kinh doanh đối với sản phẩm dầu khí hóa lỏng LPG trong năm tới cũng như tìm kiếm các cơ hội đầu tư các dự án mới.

+ Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, nhà cung cấp củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng.

+ Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác, kịp thời nhu cầu và phản hồi. Củng cố hệ thống bán hàng, giao hàng nhanh chóng đúng cam kết.

+ Xây dựng chính sách chăm sóc đối với các khách hàng thân thuộc, và chính sách đối với những nhà cung cấp lâu dài.

### **14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng**

Không có.

### **15. Chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong thời gian tới, chiến lược phát triển của Công ty vẫn tập trung phát triển hoạt động cung ứng, phân phối xăng dầu và dầu khí hóa lỏng LPG.

#### ***- Đảm bảo tính hiệu quả phân phối, duy trì các khách hàng truyền thống:***

- + Xây dựng cơ chế, chính sách ổn định gắn quyền lợi lâu dài của khách hàng với Công ty.
- + Xây dựng giá bán và cơ chế riêng phù hợp, ưu đãi đối với các đơn vị gắn bó lâu dài

#### ***- Thúc đẩy, tập trung tìm kiếm các khách hàng, nhà cung cấp mới:***

- + Xây dựng các kênh Marketing nâng cao hình ảnh, thương hiệu công ty
- + Tập trung khai thác các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiếp cận các doanh nghiệp vận

## THÔNG TIN TÓM TẮT

tải và các doanh nghiệp có nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, dầu khí hóa lỏng lớn.

+ Xây dựng các hệ thống đại lý, tìm kiếm thêm các nhà cung cấp mới và tập trung phát triển hơn nữa thị trường Miền Trung và Miền Nam.

### **- Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng:**

+ Vận chuyển tiêu thụ theo yêu cầu khách hàng, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng hàng hóa.

+ Tăng cường các hình thức, dịch vụ chăm sóc khách hàng.

+ Củng cố hệ thống phân phối và kho hàng, bồn chứa, đảm bảo bán hàng nhanh chóng, thuận tiện: viết hóa đơn điện tử, đặt hàng và giao dịch mua bán thông qua các phần mềm trực tuyến.

**- Mở rộng lĩnh vực đầu tư, kinh doanh:** Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư thêm các cây xăng bán lẻ, đầu tư các trạm dừng nghỉ cao tốc. Bên cạnh đó lựa chọn thời điểm thích hợp để mở rộng lĩnh vực kinh doanh kho bãi, Container.

### **16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty**

Không có

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT (Điều hành)
2	Nguyễn Văn Trìu	Thành viên HĐQT (Điều hành)
3	Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT (Điều hành)
4	Hồ Văn Kiểm	Thành viên HĐQT (Điều hành)
5	Nguyễn Văn Ngọc	Thành viên HĐQT độc lập (Không Điều hành)

*Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:*

#### **1.1. Chủ tịch HĐQT – Ông Phạm Văn Kỳ**

- Họ và tên: Phạm Văn Kỳ
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/05/1986
- Nơi sinh: Thôn Nêu, Xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, Tp. Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Nêu, Xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng,

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Tp. Hải Phòng

- Căn cước công dân số: 031086001288 ngày cấp 08/05/2015 nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kỹ sư Điện tử Viễn Thông, Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

<b>Năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
2008 - 2010	Công ty Tập đoàn Kim Tín	Nhân viên kinh doanh
2011 - 2012	Công ty Bảo Hiểm AAA	Nhân viên kinh doanh
2012 – T9/2015	Công ty Dầu Khí Phương Đông	Phó phòng kinh doanh
T10/2015- T3/2016	Công ty cổ phần thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Trưởng phòng kinh doanh
Từ T4/2016 – T7/2020	Công ty cổ phần thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021)
Từ T4/2017 – T7/2020	Công ty cổ phần thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Giám đốc
Từ T8/2020- T6/2021	Công ty cổ phần Petro Times	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Giám đốc
Từ T7/2021- nay	Công ty cổ phần Petro Times	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2021-2026)

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 1.440.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Thị Ly	Em ruột	480.000	6%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 1.2. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Văn Trìu

- Họ và tên: Nguyễn Văn Trìu
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 25/08/1987
- Nơi sinh: Xã Châu Sơn, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xã Châu Sơn, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
- Chứng minh thư nhân dân số: 151748692 ngày cấp 21/10/2013 nơi cấp Công An Thái Bình
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học – chuyên ngành đóng tàu
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
2011	Công ty TNHH Thế Kỳ	Nhân viên kỹ thuật
2012-T9/2015	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ kỹ thuật Đất Việt	Nhân viên kinh doanh
T10/2015-T3/2016	Công ty CP Thương mại dầu khí Phương Đông	Nhân viên kinh doanh
T4/2016 - T7/2020	CTCP Thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021)
T5/2017 – T7/2020	CTCP Thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Phó Giám đốc

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
	cổ phần Petro Times)	
T8/2020- T6/2021	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Phó Giám đốc
T7/2021 – nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2021-2026) kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 480.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**1.3. Thành viên HĐQT – Bà Phạm Thị Ly**

- Họ và tên: Phạm Thị Ly
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 06/10/1992
- Nơi sinh: Thôn Nêu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031192008089 ngày cấp 10/04/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015-T3/2016	Công ty Cổ Phần Tiếp Vận HP	Nhân viên

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

<b>Năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
T4/2016 – T7/2020	CTCP Thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021)
T5/2017 – T7/2020	CTCP Thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Phó giám đốc
T8/2020-T6/2021	Công ty cổ Phần Petro Times	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) kiêm Phó giám đốc
T7/2021 – nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2021-2026) kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 480.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan:

<b>STT</b>	<b>Họ tên người liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Số lượng cổ phần sở hữu</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu</b>
1	Phạm Văn Kỳ	Anh ruột	1.440.000	18%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

**1.4. Thành viên HĐQT – Ông Hồ Văn Kiểm**

- Họ và tên: Hồ Văn Kiểm
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/08/1986
- Nơi sinh: Quê Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Quê Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031086009231 ngày cấp 27/07/2018 nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

DLQG về dân cư và TTXH

- Trình độ chuyên môn: Đại học – chuyên ngành Địa Lý Kinh Tế Phát Triển Vùng
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010-2013	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Mai Linh Miền Bắc	Nhân Viên Kinh Doanh
2014-2017	Công ty Cổ Phần Nghe Nhìn Toàn Cầu (AVG)	Phụ Trách Kinh Doanh
2017 – T7/2020	CTCP Thương mại vật tư dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Trưởng Vùng Kinh Doanh
T8/2020 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Trưởng Vùng Kinh Doanh
T6/2021 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - o Sở hữu cá nhân: 1.310 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hồ Văn Trọng	Bố đẻ	10	0,0001
2	Cao Thị Xuyên	Mẹ đẻ	10	0,0001
3	Hồ Sỹ Úy	Em Ruột	10	0,0001
4	Hồ Xuân Nhật	Em Ruột	10	0,0001
5	Vũ Thị Quyên	Em Dâu	10	0,0001
6	Nguyễn Thị Bình	Em Dâu	10	0,0001
7	Cao Thị Huế	Vợ	10	0,0001

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

STT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
8	Cao Đức Thắng	Bố vợ	10	0,0001
9	Hoàng Thị Tân	Mẹ vợ	10	0,0001

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

**1.5. Thành viên HĐQT độc lập – Ông Nguyễn Văn Ngọc**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Ngọc
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/01/1960
- Nơi sinh: Lê Chân, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân - Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031060000706 ngày cấp 08/01/2015 nơi cấp Cục cảnh sát
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH thương mại Phú Thọ
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015 - nay	Công ty TNHH thương mại Phú Thọ	Giám đốc
T6/2021 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - o Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

**THÔNG TIN TÓM TẮT**
**2. Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Cao Thị Phương	Trưởng BKS
2	Hồ Thị Hương	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên BKS

*Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát:*

**2.1. Trưởng BKS – Bà Cao Thị Phương**

- Họ và tên: Cao Thị Phương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/09/1984
- Nơi sinh: Đông Hải, Hải An, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 17A/8/79 Bùi Thị Tụ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031184002734 ngày cấp: 23-09-2015 nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
2008 - 2013	TCT đóng tàu Phà Rừng – CTCP Công nghiệp Xây dựng Việt Thành	Nhân viên kế toán
2013 - 2014	Công ty TNHH Bảo An Container	Nhân viên kế toán tổng hợp
2014 - 2015	Công ty Điện máy Samnec	Nhân viên kế toán tổng hợp
2015 – T03/2016	Công ty CP Vật liệu hàn Unox	Nhân viên kế toán tổng hợp
T04/2016 – T07/2020	CTCP Thương mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Petro Times)	Kế toán/ Kế toán trưởng
T08/2020- T05/2021	Công ty cổ phần Petro Times	Kế toán trưởng
T06/2021 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Trưởng Ban kiểm soát

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 830 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên người liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cao Văn Phiên	Bố đẻ	10	0,0001
2	Hoàng Trung Dũng	Em rể	10	0,0001
3	Cao Thị Thắm	Em ruột	10	0,0001
4	Cao Ngọc Ánh	Em ruột	10	0,0001
5	Nguyễn Huy Hoàng	Bố chồng	10	0,0001
6	Nguyễn Thị Liên	Mẹ chồng	10	0,0001

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**2.2. Thành viên BKS – Bà Hồ Thị Hương**

- Họ và tên: Hồ Thị Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 18/07/1989
- Nơi sinh: Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ Dân Phố Hòa Hy, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành Phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 040189029904 ngày cấp 22/12/2021 nơi cấp Cục cảnh sát
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học chuyên ngành Quản trị nhân sự
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
2012 - 2014	Văn Phòng Công chứng Bình Minh	NV Hành Chính
2017- T7/2020	Tập đoàn thời trang Nem	NV Kế toán

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
T08/2020 – T06/2021	Công ty cổ phần Petro Times	NV Kinh doanh
T07/2021 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 1.230 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**2.3. Thành viên BKS – bà Nguyễn Thị Thu Hương**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/04/1985
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương
- Chứng minh thư nhân dân số: 142193398, cấp ngày: 11/05/2010 nơi cấp CA Hải Dương
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
Từ 2015 đến 2019	Công ty CP XNK Quảng Bình	Nhân viên kế toán
Từ năm 2020 đến 2021	Công ty CP XNK Cát Long	Nhân viên kế toán
Từ 2021 đến nay	Công ty cổ phần Petro Times	Nhân viên kinh doanh
T04/2022 – nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan: Không
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**3. Ban Giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Song	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Văn Triu	Phó Tổng Giám đốc
3	Phạm Thị Ly	Phó Tổng Giám đốc

*Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc:*

**3.1. Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Văn Song**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Song
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/06/1987
- Nơi sinh: Giang Biên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Giang Biên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031507711 ngày cấp 19/10/2012 nơi cấp CA Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Điện
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
2010 - 2020	Công ty Cổ Phần Kim Tín Hà Nội	Quản lý vùng Đông Bắc
2020 – T06/2021	Công ty Cổ Phần Vật Tư Đông Bắc	Phụ trách kinh doanh
T07/2021 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

**THÔNG TIN TÓM TẮT**


---

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**3.1. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Văn Trìu**

Ông Nguyễn Văn Trìu

(Lý lịch: Xem mục lý lịch Thành viên HĐQT)

**3.2. Phó Tổng giám đốc – Bà Phạm Thị Ly**

Bà Phạm Thị Ly

(Lý lịch: Xem mục lý lịch Thành viên HĐQT)

**4. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Nguyệt
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 19/09/1983
- Nơi sinh: Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 618A Thiên Lôi – P. Vĩnh Niệm – Q. Lê Chân – TP Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031183000158 ngày cấp 23/06/2014 nơi cấp Cục cảnh sát sát ĐKQL DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP PETRO TIMES: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
2013 - 03/2020	Công ty CP Thương Mại dịch vụ 3AE	Kế toán trưởng
T04/2020 – T04/2021	Công ty cổ phần đầu tư & Thương mại Anh Tài	Kế toán trưởng
T06/2021 – nay	Công ty cổ phần Petro Times	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 1.510 cổ phần

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty**

Ngày 30/06/2021, Công ty đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, trong đó thông qua kết quả bầu cử và danh sách thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026. Tại Đại hội cổ đông cũng thông qua thay đổi mẫu Điều lệ Công ty, ban hành các quy chế quản trị Công ty, quy chế Công bố thông tin, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Điều lệ của Công ty đã được xây dựng tuân thủ theo đúng Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và đã được tham chiếu theo Điều lệ mẫu.

Để tăng cường kế hoạch quản trị Công ty, Công ty đã xây dựng quy chế quản trị cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị Công ty của Công ty Cổ phần PETRO TIMES. Các nguyên tắc quản trị Công ty được Công ty xây dựng trong quy chế quản trị Công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử Công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát vai trò lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

**6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
<b>1</b>	<b>Phạm Văn Kỳ</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	-	<b>Thôn Nêu, Xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng</b>	<b>1.440.000</b>	<b>18%</b>
1.1	Phạm Văn Nam	-	Bó đẽ	Thôn Nêu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	0	0%



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

1.2	Lưu Thị Nhâm	-	Mẹ đẻ	Thôn Nêu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	0	0%
1.3	Hà Phong Cảnh	-	Bố vợ	Số 10 Nguyễn Văn Hới, phường Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	0	0%
1.4	Nguyễn Thị Rìa	-	Mẹ vợ	Số 10 Nguyễn Văn Hới, phường Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	0	0%
1.5	Hà Thị Kim Oanh	-	Vợ	Ha2.19 Khu đô thị Vinhomes Marina, phường Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%
1.6	Phạm Kỳ Thu	-	Con đẻ	Ha2.19 Khu đô thị Vinhomes Marina, phường Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%
1.7	Phạm Quang Kỳ Khôi	-	Con đẻ	Ha2.19 Khu đô thị Vinhomes Marina, phường Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%
1.8	Phạm Thị Chi	-	Em ruột	Ngõ 100, đường Tiên Phong, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0	0%
1.9	Phạm Văn Trượng	-	Em rể	Ngõ 100, đường Tiên Phong, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0	0%
1.10	Phạm Thị Ly	-	Em ruột	8D/473 Đông Hải, Phường Đồng Hải 2, Hải an, Hải Phòng	480.000	6%
1.11	Kiều Hữu Sang	-	Em rể	8D/473 Đông Hải, Phường Đồng Hải 2, Hải an, Hải Phòng	0	0%
<b>2</b>	<b>Nguyễn Văn Trìu</b>	<b>Thành viên HDQT</b>	-	<b>Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình</b>	<b>480.000</b>	<b>6%</b>
2.1	Nguyễn Văn Tuệ	-	Bố đẻ	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.2	Đoàn Thị Nhung	-	Mẹ đẻ	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.3	Trần Văn Trong	-	Bố vợ	Thái Phương - Hưng Hà - Thái Bình	0	0%

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

2.3	Nguyễn Thị Núi	-	Mẹ vợ	Thái Phương - Hưng Hà - Thái Bình	0	0%
2.5	Trần Thị Mai	-	Vợ	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.6	Nguyễn Thành Nhân	-	Con đẻ	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.7	Nguyễn Thành Vinh	-	Con đẻ	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.8	Nguyễn Thị Ngà	-	Chị ruột	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.9	Nguyễn Văn Dương	-	Anh rể	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.10	Nguyễn Văn Chánh	-	Em ruột	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.11	Nguyễn Thị Như	-	Em dâu	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.12	Nguyễn Thị Trinh	-	Em ruột	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
2.13	Nguyễn Thị Xoan	-	Em ruột	Châu Sơn - Quỳnh Phụ - Thái Bình	0	0%
<b>3</b>	<b>Phạm Thị Ly</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	-	<b>8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng</b>	<b>480.000</b>	<b>6%</b>
3.1	Phạm Văn Nam	-	Bố đẻ	Thôn Nêu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	0	0%
3.2	Lưu Thị Nhậm	-	Mẹ đẻ	Thôn Nêu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	0	0%
3.3	Kiều Hữu Cử	-	Bố chồng	Thôn Mai Dương, Ngũ Phúc, Kiến Thụy, Hải Phòng	0	0%
3.4	Phạm Thị Thóa	-	Mẹ chồng	Thôn Mai Dương, Ngũ Phúc, Kiến Thụy, Hải Phòng	0	0%
3.5	Kiều Hữu Sang	-	Chồng	8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	0	0%
3.6	Kiều Hữu Khôi	-	Con đẻ	8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	0	0%

				Hải An, Hải Phòng		
3.7	Kiều Lan Phương	-	Con đẻ	8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	0	0%
3.8	Phạm Văn Kỳ	-	Anh ruột	Thôn Nâu, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	1.440.000	18%
3.9	Hà Thị Kim Oanh	-	Chị dâu	Ha2.19 Khu đô thị Vinhomes Marina, phường Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%
3.10	Phạm Thị Chi	-	Chị ruột	Ngõ 100, đường Tiên Phong, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0	0%
3.11	Phạm Văn Trượng	-	Anh rể	Ngõ 100, đường Tiên Phong, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0	0%
<b>4</b>	<b>Hồ Văn Kiểm</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	-	<b>Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng</b>	<b>1.310</b>	<b>0,016%</b>
4.1	Hồ Văn Trọng	-	Bố đẻ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.2	Cao Thị Xuyên	-	Mẹ đẻ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.3	Cao Đức Thắng	-	Bố vợ	Ngọc Liễn, Đại Hà, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.4	Hoàng Thị Tân	-	Mẹ vợ	Ngọc Liễn, Đại Hà, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.5	Cao Thị Huế	-	Vợ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.6	Hồ Ngọc Minh	-	Con Đẻ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	0	0%
4.7	Hồ Ngọc Khuê	-	Con Đẻ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	0	0%
4.8	Hồ Ngọc Khánh	-	Con Đẻ	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	0	0%
4.9	Hồ Sỹ Úy	-	Em Ruột	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.10	Vũ Thị Quyên	-	Em Dâu	Quế Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%

4.11	Hồ Xuân Nhật	-	Em Ruột	Quê Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
4.12	Nguyễn Thị Bình	-	Em Dâu	Quê Lâm, Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	10	0,0001%
<b>5</b>	<b>Nguyễn Văn Ngọc</b>	<b>Thành viên HĐQT độc lập</b>	-	<b>Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân - Hải Phòng</b>	<b>500</b>	<b>0,006%</b>
5.1	Nguyễn Thị Rìa	-	Mẹ vợ	Số 10 Nguyễn Văn Hới, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	0	0%
5.2	Hà Thị Thu	-	Vợ	Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - An Biên - Lê Chân - Hải Phòng	0	0%
5.3	Nguyễn Quốc Khánh	-	Con đẻ	Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - An Biên - Lê Chân - Hải Phòng	0	0%
5.4	Nguyễn Khánh Hưng	-	Con đẻ	Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - An Biên - Lê Chân - Hải Phòng	0	0%
5.5	Nguyễn Phúc Thọ	-	Em ruột	Số 4 Nguyễn Đức Cảnh - An Biên - Lê Chân - Hải Phòng	0	0%
5.6	Cao Thị Thuý	-	Em dâu	Đông Tiến, Bàng La, Đồ Sơn, Hải Phòng	0	0%
<b>II</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>					
<b>1</b>	<b>Cao Thị Phương</b>	<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>	-	<b>17A/8/79 Bùi Thị Tự Nhiên, P Đông Hải 1, Q Hải An, TP Hải Phòng, VN</b>	<b>830</b>	<b>0,01%</b>
1.1	Cao Văn Phiên	-	Bố đẻ	Trà Đông, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	10	0,0001%
1.2	Nguyễn Huy Hoàng	-	Bố chồng	Tiên Hải, Thái Bình	10	0,0001%
1.3	Nguyễn Thị Liên	-	Mẹ chồng	Tiên Hải, Thái Bình	10	0,0001%
1.4	Nguyễn Bá Duy	-	Chồng	17A/8/79 Bùi Thị Tự Nhiên, P Đông Hải 1, Q Hải An, TP Hải Phòng	0	0%

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

1.5	Nguyễn Gia Long	-	Con đẻ	17A/8/79 Bùi Thị Tụ Nhiên, P Đông Hải 1, Q Hải An, TP Hải Phòng	0	0%
1.6	Nguyễn Phú Trọng	-	Con đẻ	17A/8/79 Bùi Thị Tụ Nhiên, P Đông Hải 1, Q Hải An, TP Hải Phòng, VN	0	0%
1.7	Cao Thị Kim Anh	-	Em ruột	Thành Phố Ninh Bình, NB	0	0%
1.8	Hoàng Trung Dũng	-	Em rể	Thành Phố Ninh Bình, NB	10	0,0001%
1.9	Cao Thị Thắm	-	Em ruột	Phường Đồng Quốc Bình, Q Ngô Quyền, TP Hải Phòng	10	0,0001%
1.10	Hoàng Anh Tuấn	-	Em rể	Phường Đồng Quốc Bình, Q Ngô Quyền, TP Hải Phòng	0	0%
1.11	Cao Ngọc Ánh	-	Em ruột	Trà Đông, Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	10	0,0001%
<b>2</b>	<b>Hồ Thị Hương</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>	-	<b>Tổ Dân Phố Hòa Hy, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành Phố Hải Phòng</b>	<b>1.230</b>	<b>0,015%</b>
2.1	Hồ Văn Quang	-	Bố đẻ	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.2	Lê Thị Nhụy	-	Mẹ đẻ	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.3	Đặng Duy Khoa	-	Con đẻ	Tổ Dân Phố Hòa Hy, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành Phố Hải Phòng	0	0%
2.4	Hồ Thị Xuân	-	Chị ruột	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.5	Hồ Thái Hùng	-	Anh rể	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.6	Hồ Văn Vinh	-	Em ruột	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

2.7	Nguyễn Thị Hạnh	-	Em dâu	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.8	Hồ Thị Thu	-	Em ruột	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
2.9	Nguyễn Hữu Hùng	-	Em rể	Quỳnh Tân, Quỳnh Lưu, Nghệ An	0	0%
<b>3</b>	<b>Nguyễn Thị Thu Hương</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>	-	<b>Ngõ 17, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
3.1	Nguyễn Đình Tiến	-	Bố đẻ	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
3.2	Vũ Thị Dinh	-	Mẹ đẻ	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
3.3	Nguyễn Văn Tuấn	-	Anh ruột	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
3.4	Nguyễn Thị Tâm	-	Chị ruột	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
3.5	Phí Thanh Hiền	-	Chồng	Đông Tân, Đông Hưng, Thái Bình	0	0%
3.6	Phí Thanh Dương	-	Con đẻ	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
3.7	Phí Phương Thảo	-	Con đẻ	Tam Kỳ, Kim Thành, Hải Dương	0	0%
<b>III</b>	<b>Ban giám đốc, kế toán trưởng</b>					
<b>1</b>	<b>Nguyễn Văn Song</b>	<b>Tổng giám đốc</b>	-	<b>Đầu Sơn 4 – Văn Đẩu - Kiến An - Hải Phòng</b>	<b>500</b>	<b>0,006%</b>
1.1	Phạm Thị Thúc	-	Mẹ đẻ	Giang Biên – Vĩnh Bảo - Hải Phòng	0	0%
1.2	Bùi Đức Thụ	-	Bố vợ	Ngũ Phúc - Kiến Thụy - Hải Phòng	0	0%
1.3	Đào Thị Vui	-	Mẹ vợ	Ngũ Phúc - Kiến Thụy - Hải Phòng	0	0%
1.4	Bùi Thị Huệ	-	Vợ	Đầu Sơn 4 – Văn Đẩu - Kiến An - Hải Phòng	0	0%

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

1.5	Nguyễn Bùi Đăng Khoa	-	Con đẻ	Đầu Sơn 4 – Văn Đẩu - Kiến An - Hải Phòng	0	0%
1.6	Nguyễn Bùi Đăng Khôi	-	Con đẻ	Đầu Sơn 4 – Văn Đẩu - Kiến An - Hải Phòng	0	0%
1.7	Nguyễn Văn Bằng	-	Anh ruột	Giang Biên – Vĩnh Bảo - Hải Phòng	0	0%
1.8	Đặng Thị Duyên	-	Chị dâu	Đầu Sơn 2 – Văn Đẩu - Kiến An - Hải Phòng	0	0%
1.9	Nguyễn Thị Thủy	-	Em ruột	Giang Biên – Vĩnh Bảo - Hải Phòng	0	0%
1.10	Vũ Hữu Hiếu	-	Em rể	Khu 2 Đồng Hòa - Kiến An – HP	0	0%
2	Nguyễn Văn Trìu	<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>(xem thông tin tại phần 2 Mục I)</b>			
3	Phạm Thị Ly	<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>(xem thông tin tại phần 3 Mục I)</b>			
4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	<b>Kế toán trưởng</b>	-	<b>618A Thiên Lôì – P Vĩnh Niệm – Q Lê Chân – TP Hải Phòng</b>	<b>1.510</b>	<b>0,02%</b>
4.1	Nguyễn Hải An	-	Mẹ đẻ	05/567 Chợ Hàng – P Dư Hàng Kênh – TP Hải Phòng	0	0%
4.2	Nguyễn Xuân Quang	-	Bố đẻ	05/567 Chợ Hàng – P Dư Hàng Kênh – TP Hải Phòng	0	0%
4.3	Hoàng Thị Lanh	-	Mẹ chồng	Thôn 5, xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0	0%
4.4	Vũ Ngọc Liệu	-	Bố chồng	Thôn 5, xã Hoà Bình, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0	0%
4.5	Vũ Anh Tài	-	Chồng	618A Thiên Lôì – P Vĩnh Niệm – Q Lê Chân – TP Hải Phòng	0	0%

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

4.6	Vũ Ngọc Khánh Vân	-	Con đẻ	618A Thiên Lôì – P Vĩnh Niệm – Q Lê Chân – TP Hải Phòng	0	0%
4.7	Vũ Ngọc Gia Hân	-	Con đẻ	618A Thiên Lôì – P Vĩnh Niệm – Q Lê Chân – TP Hải Phòng	0	0%
4.8	Vũ Ngọc Tường Vy	-	Con đẻ	618A Thiên Lôì – P Vĩnh Niệm – Q Lê Chân – TP Hải Phòng	0	0%
4.9	Nguyễn Xuân Phúc	-	Anh ruột	44/1 Đường 24Kp 7 P Linh Đông, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	0	0%
4.10	Hoàng Thị Loan	-	Chị dâu	44/1 Đường 24Kp 7 P Linh Đông, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	0	0%
4.11	Phạm Thị Thơm	-	Chị dâu	05/567 Chợ Hàng – P Dư Hàng Kênh – TP Hải Phòng	0	0%

**7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định**
**Bảng 23: Giao dịch giữa công ty và người có liên quan**

Đơn vị: VNĐ

	Mối quan hệ với Công ty	Năm 2020	Năm 2021
<b>Ông Phạm Văn Kỳ</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>		
- Thu tiền góp vốn		-	55.402.843.630
- Trả lại góp vốn thừa		-	2.212.843.630
- Trả tiền vay		-	3.200.000.000
- Tạm ứng		200.000.000	-
- Thu tiền tạm ứng		-	200.000.000
- Trả lương		142.525.616	131.822.769
<b>Ông Nguyễn Văn Triu</b>	<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</b>		
- Thu tiền góp vốn		-	5.935.900.000
- Trả lại góp vốn thừa			85.900.000
- Vay tiền		5.100.000.000	-
- Trả tiền vay		2.300.000.000	2.800.000.000



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

---

	<b>Mối quan hệ với Công ty</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>
- <i>Trả lương</i>		108.606.462	111.184.308
<b>Bà Phạm Thị Ly</b>	<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</b>		
- <i>Thu tiền góp vốn</i>		-	5.960.000.000
- <i>Trả lương</i>		90.860.308	111.184.308

(Nguồn: BCTC năm 2021 kiểm toán của CTCP Petro Times)

**PHỤ LỤC**

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. Phụ lục II: Điều lệ công ty
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán.

*Hải Phòng, ngày 11 tháng 05 năm 2022*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Văn Kỳ**